

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN**

-----

**TẬP SAN THÔNG TIN  
PHÁP QUY HẠT NHÂN**

**Số 14 (1/2017)**

## MỤC LỤC

|   |    |
|---|----|
| □ TIN TỨC SỰ KIỆN.....  | 2  |
| □ Sự kiện nổi bật trong lĩnh vực Pháp quy hạt nhân của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2017 .....  | 2  |
| □ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN PHÁP QUY HẠT NHÂN QUỐC GIA.....   | 8  |
| □ <i>Nguyễn Tuấn Khải, Nguyễn An Trung</i> : Hoạt động của Đoàn Việt Nam tại Hội nghị đánh giá lần thứ 7 Công ước An toàn hạt nhân.....   | 8  |
| □ <i>Lê Quang Hiệp</i> : Đánh giá năng lực quốc gia về ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trong việc thực hiện Điều lệ y tế quốc tế (IHR, 2005).....                                   | 14 |
| □ <i>Nguyễn Việt Hùng</i> : Hoạt động cấp phép trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử - 6 tháng đầu năm 2017 .....   | 17 |
| □ <i>Đinh Ngọc Quang</i> : Hoạt động xây dựng pháp luật 6 tháng đầu năm 2017 .....  | 21 |
| □ <i>Lê Quang Hiệp, Trần Quốc Hùng</i> : Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ và kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ứng dụng..... | 24 |
| □ <i>Nguyễn Nữ Hoài Vi</i> : Xây dựng năng lực phát hiện vận chuyển, buôn bán trái phép vật liệu DỪNG NĂNG LỰC .....  | 29 |
| □ <i>Lưu Nam Hải, Phí Văn Thiệu, Trần Mạnh Cường</i> : Triển khai dự án định vị nguồn phóng xạ di động RADLOT-V trong khuôn khổ hợp tác ba bên .....                              | 34 |
| □ PHỔ BIẾN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT .....   | 39 |
| □ Văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.....  | 39 |
| □ TRANG ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC DOANH NGHIỆP.....   | 41 |
| □ <i>Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội</i> : Hoạt động quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội.....  | 41 |

## **Hội đồng An toàn hạt nhân quốc gia họp phiên thứ 11**

Ngày 28/6/2017, tại trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ, đã diễn ra Phiên họp lần thứ 11 Hội đồng An toàn hạt nhân quốc gia (ATHNQG). Thứ trưởng Bộ KH&CN Phạm Công Tạc, Phó Chủ tịch Hội đồng đã chủ trì phiên họp.



Tại phiên họp, Hội đồng đã nghe báo cáo và thảo luận về tình hình thực hiện kết luận của phiên họp lần thứ 10; tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 10/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ; nội dung chính của Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia; số liệu quan trắc hạt nhân phóng xạ của Tổ chức CTBT trong tai nạn hạt nhân; kế hoạch xây dựng mạng quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia; nội dung Hội nghị đánh giá lần thứ 7 về Công ước an toàn hạt nhân và tình hình chuẩn bị Dự án Trung tâm Khoa học và Công nghệ hạt nhân.

Phiên họp cũng thảo luận về các nhiệm vụ an toàn bức xạ và hạt nhân của quốc gia mà Hội đồng cần tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ trong bối cảnh dừng dự án điện hạt nhân Ninh Thuận như các vấn đề về an toàn bức xạ, an toàn quản lý chất thải phóng xạ và an toàn vận chuyển, chuẩn bị và ứng phó sự cố, an ninh nguồn phóng xạ,...

Trên cơ sở các báo cáo được trình bày, ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng

và đại biểu tham dự, Hội đồng đã thông qua các kết luận chính tại Phiên họp.

*LA, Cục ATBXHN*

## **Ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia**

Ngày 16/6/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm thiết lập hệ thống tổ chức, phân công trách nhiệm, cơ chế điều hành và phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó với sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân (sự cố); bảo đảm việc chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện và nhân lực cần thiết nhằm ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu tối đa thiệt hại về con người, môi trường và tài sản khi xảy ra sự cố; bảo đảm việc chỉ đạo, điều hành và chỉ huy ứng phó sự cố tuân theo nguyên tắc thống nhất, phân công cụ thể, chủ động, kịp thời và phù hợp với diễn biến thực tế của sự cố.

Hệ thống tổ chức ứng phó sự cố cấp quốc gia bao gồm: Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn; Sở chỉ huy hiện trường; các tổ chức tham gia ứng phó sự cố cấp quốc gia; các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật.

Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn là cơ quan phối hợp liên ngành, có chức năng chỉ đạo, tổ chức phối hợp thực hiện công tác ứng phó sự cố trong phạm vi cả nước và hợp tác khu vực, quốc tế; trực tiếp chỉ đạo Sở chỉ huy hiện trường và các tổ chức tham gia ứng phó sự cố.

Các tổ chức tham gia ứng phó sự cố cấp quốc gia bao gồm: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giao thông vận tải, Ủy

ban nhân dân cấp tỉnh, địa phương nơi sự cố xảy ra hoặc bị ảnh hưởng bởi sự cố, tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ gây ra sự cố, tổ chức, cá nhân khác được huy động tham gia ứng phó sự cố.

*LA, Cục ATBXHN*

### **Đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị quốc tế về Chương trình Hợp tác kỹ thuật của IAEA – 60 năm góp phần phát triển**

Từ ngày 30/5 đến ngày 01/6/2017, “Hội nghị quốc tế về Chương trình Hợp tác kỹ thuật của IAEA – 60 năm góp phần phát triển” đã diễn ra tại Trụ sở Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA), thủ đô Viên, Cộng hòa Áo. Đây là Hội nghị về Hợp tác kỹ thuật lần đầu tiên trong lịch sử được IAEA tổ chức với sự tham dự của khoảng 1200 đại biểu là các cấp bộ trưởng, nhà lãnh đạo và đại diện của 150 quốc gia thành viên.

Đoàn Việt Nam do ngài Vũ Việt Anh, Đại sứ Việt Nam tại Cộng hòa Áo làm Trưởng đoàn, cùng các đại diện từ Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam và Cục An toàn bức xạ và hạt nhân đã tham dự Hội nghị cũng như các sự kiện bên lề diễn ra trong 03 ngày Hội nghị.



Hội nghị nhằm mục đích trình bày những thành tựu và tác động của chương trình hợp tác kỹ thuật IAEA trong 6 thập kỷ qua cũng như mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các quốc gia thành viên, các tổ chức Liên hợp quốc, các tổ chức tài chính và các khối tư

nhân liên quan. Ngài Amano Yukiya, Tổng Giám đốc IAEA đã tham dự và phát biểu khai mạc Hội nghị.

Hội nghị đã nhấn mạnh tầm quan trọng và ý nghĩa của hợp tác kỹ thuật, các ứng dụng của khoa học và kỹ thuật hạt nhân trong y tế, dinh dưỡng, an ninh lương thực, nước sạch, môi trường, công nghiệp, quy hoạch năng lượng, cơ sở hạ tầng hạt nhân, an toàn bức xạ và hạt nhân góp phần hỗ trợ các quốc gia đáp ứng được các ưu tiên phát triển của mình. Việt Nam cũng là một trong số các quốc gia hưởng thụ từ chương trình hợp tác kỹ thuật này của IAEA trong 20 năm qua, và đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể về ứng dụng kỹ thuật hạt nhân trong y tế, nông nghiệp, công nghiệp, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bên lề Hội nghị, Đoàn Việt Nam đã tham dự các phiên họp khu vực về các chủ đề: Vai trò của hợp tác kỹ thuật IAEA trong an ninh lương thực, xây dựng kế hoạch năng lượng và cơ sở hạ tầng an toàn bức xạ và hạt nhân, quản lý tri thức hạt nhân,...

Cũng trong khuôn khổ Hội nghị, ông Nguyễn Hào Quang, Phó Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam (Điều phối viên Hiệp định hợp tác Vùng) và bà Trần Bích Ngọc, Phó Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (Điều phối viên NLO của Việt Nam) đã tham dự Cuộc họp Điều phối viên quốc gia và Điều phối viên Hiệp định hợp tác Vùng các nước Châu Á Thái Bình Dương để trao đổi về việc thiết lập và cải tiến cách thức xây dựng các dự án khu vực và quốc gia một cách đồng bộ và hiệu quả.

*HTQT, Cục ATBXHN*

### **Cuộc họp Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Bộ Khoa học và Công nghệ**

Để triển khai các hoạt động năm 2017 về phòng chống khủng bố cho các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, ngày

8/6/2017, tại trụ sở Bộ KHCN, đã diễn ra cuộc họp Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Bộ Khoa học và Công nghệ (Ban chỉ đạo). Thứ trưởng Phạm Công Tạc, Trưởng Ban Chỉ đạo đã chủ trì cuộc họp.

Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban chỉ đạo và khách mời từ Cục phòng chống khủng bố, Bộ Công An (A67).



Nội dung cuộc họp: công bố Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Bộ KHCN; Quyết định kiện toàn nhân sự cho Ban chỉ đạo; Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; Cục phòng, chống khủng bố Bộ Công An (A67) thông báo về tình hình khủng bố quốc tế, tình hình khủng bố tại khu vực Đông Nam Á và công tác phòng, chống khủng bố ở Việt Nam; Thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2017; và Đề xuất kế hoạch hoạt động năm 2018.

Trên cơ sở các báo cáo và thảo luận của các đại biểu, Thứ trưởng Phạm Công Tạc, Trưởng Ban chỉ đạo đã kết luận: giao Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, đặc biệt là về an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân để đề xuất sửa đổi, bổ sung nếu có; mời Bộ Công an, cụ thể là A67, tham gia các khóa tập huấn, đào tạo chuyên ngành trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, đặc biệt là về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ và vật liệu hạt nhân; phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng đề án tuyên truyền về an toàn bức

xạ, an ninh nguồn phóng xạ dưới các hình thức khác nhau cho các cơ sở bức xạ và dân chúng và xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo, trên cơ sở các quy định của văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống khủng bố và nhiệm vụ do Ban chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia giao cho Bộ KHCN.

Thực hiện Luật Phòng chống khủng bố, ngày 23 tháng 3 năm 2016, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký Quyết định số 562/QĐ-BKHCN thành lập Ban chỉ đạo phòng chống khủng bố của Bộ KHCN. Tiếp theo đó, ngày 26 tháng 4 năm 2017, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký Quyết định số 905/QĐ-BKHCN ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

*LA, Cục ATBXHN*

### **Việt Nam tham dự Cuộc họp quốc tế lần thứ 5 của các Đầu mối quốc gia về CBRN tại Brúc-xen, Vương quốc Bỉ**

Trong khuôn khổ Sáng kiến thiết lập Trung tâm hợp tác tiên tiến về giảm thiểu nguy cơ hóa học, sinh học, phóng xạ và hạt nhân (CBRN), từ ngày 16-18/5/2017, tại thủ đô Brúc-xen, Vương quốc Bỉ đã diễn ra Cuộc họp quốc tế lần thứ 5 của các Đầu mối quốc gia (NFP) về CBRN. Đoàn Việt Nam do PGS.TS Nguyễn Tuấn Khải, Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (ATBXHN), Đầu mối quốc gia thứ nhất về CBRN của Việt Nam làm Trưởng đoàn đến tham dự Cuộc họp.

Cuộc họp lần này có sự góp mặt của 157 đại diện, bao gồm các Đầu mối quốc gia đến từ 57 nước (thuộc 8 khu vực địa lý trên thế giới), đại diện của Ủy ban châu Âu (EC), Trung tâm Nghiên cứu chung (JRC), Viện Nghiên cứu Tội phạm và Tư pháp liên vùng của Liên Hiệp Quốc (UNICRI) và nhiều quan sát viên đến từ các tổ chức quốc tế khác.



Trong ngày làm việc đầu tiên, phát biểu khai mạc tại phiên toàn thể, bà Cindy Smith, Giám đốc Viện Nghiên cứu Tội phạm và Tư pháp liên vùng của Liên Hiệp Quốc (UNICRI) đã nhấn mạnh thành tựu của Sáng kiến CBRN đã đạt được trong thời gian qua. Kể từ thời điểm bắt đầu (năm 2010) cho tới nay, Sáng kiến CBRN đã có sự tham gia của 57 quốc gia thành viên, với 54 dự án đã và đang triển khai một cách hiệu quả, đào tạo được gần 4,000 lượt cán bộ trong lĩnh vực CBRN, Sáng kiến thực sự đã xây dựng được một mạng lưới hợp tác toàn cầu, đóng góp mạnh mẽ cho nỗ lực giảm thiểu nguy cơ và rủi ro hóa học, sinh học, phóng xạ và hạt nhân trên toàn thế giới.

Sau phát biểu khai mạc, Lãnh đạo Ban thư ký (RS) 8 khu vực (Đông Nam và Đông Âu, Trung Đông, Trung Á, Ủy ban các quốc gia hợp tác vùng vịnh, Các nước châu Phi giáp Đại Tây Dương, Trung và Đông Phi, Bắc Phi và Sahel, và Đông Nam Á) lần lượt trình bày cập nhật về tình hình hoạt động trong lĩnh vực CBRN kể từ cuộc họp quốc tế lần thứ 4 của các Đầu mối quốc gia về CBRN (được tổ chức từ ngày 31/5 – 2/6/2016 tại Brussels, Bỉ). Đại diện Lãnh đạo Ban thư ký khu vực Đông Nam Á, ông Danilo Servando đã trình bày sơ lược về tình hình chung tại

khu vực, các hoạt động nổi bật, các dự án đang triển khai, và các bài học thành công liên quan đến việc xây dựng/triển khai Kế hoạch hành động quốc gia (NAP) tại các nước thành viên, trong đó nổi bật là việc 6/10 quốc gia khu vực đã và đang triển khai Kế hoạch hành động quốc gia; Cam-pu-chia đã hoàn thành và được phê duyệt bản NAP vào cuối tháng 2/2017; và việc Chính phủ Philippines đồng ý gia hạn cho Văn phòng Ban thư ký khu vực tiếp tục đặt trụ sở tại Manila, Philippines tới năm 2020.

Tại phiên họp này, PGS.TS Nguyễn Tuấn Khải đã cập nhật tình hình hoạt động của Tổ công tác liên Bộ về CBRN ở Việt Nam, tình hình triển khai Dự án số 46 “Nâng cao năng lực cho các quốc gia khu vực Đông Nam Á trong việc giảm thiểu nguy cơ CBRN liên quan đến ứng phó ban đầu, an toàn và an ninh sinh học, hoàn thiện khung pháp luật quốc gia” và Dự án số 47 “Kiểm soát xuất khẩu về các hàng hóa lưỡng dụng” trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến hiệu quả của 02 Dự án này đối với việc nâng cao năng lực kỹ thuật cho cán bộ của các đơn vị có liên quan của Việt Nam. Cũng trong bài trình bày trên, Cục trưởng Nguyễn Tuấn Khải đã đề cập đến các hoạt động đã và đang triển khai liên quan tới việc xây dựng Kế hoạch hành động quốc gia về CBRN của Việt Nam hướng tới mục tiêu hoàn thành Kế hoạch này trong năm 2017 và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành vào Quý I năm 2018.

*AT, Cục ATBXHN*

### **Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức Hội thảo “Chào mừng ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam”**

Hưởng ứng ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam, ngày 18/5/2017, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (ATBXHN) đã tổ chức Hội thảo “Chào mừng ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam”

Hội thảo có sự tham dự của Lãnh đạo Cục ATBXHN và các cán bộ thuộc các đơn vị của Cục ATBXHN.



Hội thảo đã nghe các bài trình bày:

- Giới thiệu về khóa học Thạc sỹ về An ninh và thanh sát hạt nhân tại trường ĐH Chulalongkorn và Luận văn nghiên cứu về kỹ thuật nhận diện đồng vị phóng xạ trong công tác đảm bảo an ninh hạt nhân (Nguyễn Ninh Giang – Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ hạt nhân và Ứng phó sự cố)
- SARCON và ứng dụng (phần 2) (Nguyễn Trung Tính – Trung tâm Thông tin và Đào tạo)
- Tự đánh giá của IAEA và hoạt động tự đánh giá tại Việt Nam (Vũ Thị Dân Huyền – Phòng Hợp tác quốc tế)
- A Regulatory Perspective on the Performance and Reliability of Nuclear Passive Safety Systems (Phạm Trung Quân – Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ hạt nhân và Ứng phó sự cố)
- Dữ liệu quan trắc và các mối quan tâm về kỹ thuật trong khuôn khổ Hiệp ước Cấm thử hạt nhân toàn diện (Nguyễn Trọng Hiệp – Phòng An ninh và Thanh sát hạt nhân)

Đây là những đề tài nghiên cứu khoa học, đề tài làm luận văn Thạc sỹ/Tiến sỹ hoặc kết quả các khóa đào tạo dài hạn của cán bộ Cục, đặc biệt là các cán bộ trẻ Cục ATBXHN, được báo cáo tại Hội thảo.

Ngày 18/5 được chọn là Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam bởi đây là ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và phát biểu tại Đại hội lần thứ Nhất của Hội phổ biến Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam không chỉ nhằm tôn vinh các nhà khoa học, mà còn nâng cao nhận thức và khơi dậy niềm tự hào về trí tuệ Việt Nam, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ.

VH - Cục ATBXHN

### Lễ ký Biên bản hợp tác về đảm bảo an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân

Ngày 16 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Hà Nội đã diễn ra Lễ ký kết Biên bản hợp tác giữa Cục An toàn bức xạ hạt nhân (ATBXHN) và Sở KH&CN Hà Nội về đảm bảo an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Lễ ký kết có sự tham dự của Lãnh đạo Cục ATBXHN và Lãnh đạo Sở KH&CN Hà Nội. Biên bản hợp tác giữa 2 cơ quan tập trung vào 7 vấn đề được sự quan tâm của hai bên:

- Phối hợp trong công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân tại thành phố Hà Nội;
- Phối hợp thực hiện các chương trình, dự án và các biện pháp để thúc đẩy ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.
- Phối hợp quản lý các hoạt động quan trắc phóng xạ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Phối hợp thực hiện các dịch vụ kỹ thuật liên quan đến ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ;

- Phối hợp quản lý việc khai báo, thống kê các nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, chất thải phóng xạ trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp xây dựng và tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát an toàn bức xạ và hạt nhân tại thành phố Hà Nội;

- Phối hợp tăng cường nhận thức về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ và ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Phát biểu tại Lễ ký, ông Lê Ngọc Anh, Giám đốc Sở KH&CN Hà Nội đề nghị Cục ATBXHN quan tâm hợp tác, trao đổi các thông tin trong quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ông Lê Ngọc Anh cũng mong

muốn Cục ATBXHN phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về các ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ cho các cơ quan ban ngành và trong công tác thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu về các nguồn phóng xạ và thiết bị bức xạ trên địa bàn thành phố.

Ông Nguyễn Tuấn Khải, Cục trưởng Cục ATBXHN cho biết việc ký Biên bản ghi nhớ này sẽ mở đầu cho một giai đoạn phát triển mới trong mối quan hệ hợp tác giữa 2 cơ quan, góp phần đẩy mạnh hơn nữa công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cho thành phố Hà Nội. Các vấn đề này cũng là mối quan tâm của Lãnh đạo Bộ KH&CN và Cục ATBXHN. Cục ATBXHN sẽ tăng cường phối hợp và hỗ trợ Sở KH&CN Hà Nội trong những vấn đề Sở quan tâm.

*LTT, TTHTKT*





# **HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN VIỆT NAM TẠI HỘI NGHỊ ĐÁNH GIÁ LẦN THỨ 7 CÔNG ƯỚC AN TOÀN HẠT NHÂN**

**Nguyễn Tuấn Khải**

*Cục trưởng Cục ATBXHN*

**Nguyễn An Trung**

*Giám đốc Trung tâm HTKT ATBXHN&UPSC, Cục ATBXHN*

## **I. GIỚI THIỆU CHUNG**

Công ước An toàn hạt nhân (CNS), có hiệu lực từ ngày 24/10/1996, được lập ra để tăng cường vấn đề an toàn hạt nhân. mục tiêu của Công ước là đạt được và duy trì an toàn hạt nhân ở mức độ cao trên toàn thế giới, thiết lập và duy trì việc bảo vệ hiệu quả các cơ sở hạt nhân chống lại các nguy hiểm phóng xạ có thể, và ngăn ngừa các tai nạn phóng xạ. CNS không mang tính bắt buộc áp dụng, mà khuyến khích các bên tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn được quốc tế công nhận, dựa trên lợi ích chung để đạt được cấp độ an toàn cao hơn. Tính tới thời điểm tháng 3/2017, CNS đã có sự tham gia của 79 quốc gia và Euratom, trong đó có 32 thành viên đã có NMĐHN đang hoạt động, 2 thành viên đang xây dựng NMĐHN đầu tiên và 46 thành viên chưa có NMĐHN. Hội nghị đánh giá lần 7 có sự tham dự của 900 đại biểu đến từ 77/80 thành viên Công ước.

Việt Nam ký tham gia CNS từ năm 2010. Sau khi trở thành thành viên chính thức, Việt Nam đã tham gia đầy đủ các Hội nghị định kỳ và bất thường theo quy định của Công ước: Hội nghị đánh giá lần thứ 5 (năm 2011), Hội nghị bất thường sau sự cố Fukushima (năm 2012), Hội nghị đánh giá lần thứ 6 (năm 2014), Hội nghị ngoại giao sửa đổi Công ước (năm 2015).

Theo Ủy nhiệm thư của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị đánh giá lần 7 theo CNS từ ngày 27/3-07/4/2017 tại trụ sở IAEA, Viên (Áo) do Ông Vũ Việt Anh, Đại sứ Việt Nam tại nước Cộng hòa Áo, làm Trưởng đoàn và các thành viên: Ông Nguyễn Tuấn Khải, Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (ATBXHN); Ông Nguyễn An Trung, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật An toàn bức xạ hạt nhân và ứng phó sự cố, Cục ATBXHN; Ông Nguyễn Bách Việt, Ban Hợp tác quốc tế, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam. Tham gia đoàn còn có ông Nguyễn Văn Hùng, Tham tán công sứ, Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Áo.

Để chuẩn bị cho Hội nghị đánh giá lần này, Việt Nam đã gửi Báo cáo quốc gia theo quy định của CNS. Báo cáo quốc gia được gửi đăng tải trên Website của CNS và đã nhận được 62 câu hỏi/nhận xét của các quốc gia thành viên. Việt Nam đã trả lời tất cả các câu hỏi theo hạn định.

Ngoài các phiên họp toàn thể, Hội nghị đánh giá CNS có các phiên họp nhóm các quốc gia thành viên (viết tắt là CG). Theo các Hội nghị trù bị trước đó, Hội nghị đánh giá lần 7 được tổ chức thành 7 CG. Mỗi CG bao gồm các quốc gia có chương trình điện hạt nhân với phạm vi

khác nhau, các quốc gia không có điện hạt nhân và các quốc gia đang phát triển chương trình điện hạt nhân. Việt Nam thuộc nhóm 5 (CG5).

### II. CÁC PHIÊN HỌP TOÀN THỂ

Phiên họp toàn thể sáng ngày 27/3/2017

Phát biểu khai mạc, Tổng giám đốc Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA), Yukiya Amano, nhấn mạnh trách nhiệm của các quốc gia có điện hạt nhân phải xây dựng cơ sở hạ tầng đầy đủ cho an toàn và an ninh hạt nhân. Ông Amano cũng đánh giá tầm quan trọng của hợp tác quốc tế hiệu quả, trong đó IAEA đóng vai trò trung gian quan trọng trong chia sẻ kinh nghiệm và thông tin. Kết thúc bài phát biểu, ông Amano lưu ý CNS là một cơ chế rất quan trọng trong tăng cường an toàn hạt nhân và khuyến khích các quốc gia tham gia cơ chế này.

Chủ tịch của Hội nghị đánh giá lần 7, ông Ramzi Jammal, nhấn mạnh tầm quan trọng của sự tham gia tích cực của các quốc gia thành viên CNS và tăng cường tính minh bạch thông qua việc đặt câu hỏi và đưa ra câu trả lời cởi mở, thẳng thắn cũng như báo cáo về những biện pháp tăng cường an toàn hạt nhân mà các thành viên đã thực hiện trong vòng 3 năm qua. Ông Jammal cũng khuyến khích các thành viên tham gia các Hội nghị Open-ended Working Group (OEWG) để rà soát và cải tiến hiệu quả hoạt động rà soát, đánh giá theo quy định của CNS.

Phiên họp toàn thể trong tuần từ 03/4-07/4/2017

Phiên họp toàn thể trong tuần từ 03/4-07/4/2017 (sau khi kết thúc họp nhóm) đề cập tới các vấn đề:

a) Giải quyết các thách thức được đặt ra tại Hội nghị đánh giá lần 6

06 thách thức được đặt ra tại Hội nghị đánh giá lần 6 vẫn chưa được giải quyết triệt để và các thành viên cần tiếp tục quan tâm giải quyết thông qua việc tuân thủ thực hiện các tiêu chuẩn của IAEA, sử dụng các dịch vụ đánh giá chéo (peer-review mission) và tăng cường hợp tác quốc tế. Tuy nhiên Báo cáo quốc gia cho các Hội nghị đánh giá sau sẽ không cần báo cáo riêng về các thách thức này mà sẽ được lồng ghép trong các nội dung khác của Báo cáo.

b) Thực hiện Tuyên bố Vienna về An toàn hạt nhân (VDNS)

Mặc dù các quốc gia thành viên báo cáo theo các mức độ chi tiết khác nhau nhưng cơ bản các quốc gia đều khẳng định đã tuân thủ thực hiện Tuyên bố Vienna theo các quy định của quốc gia hoặc sẽ lưu ý trong quá trình thực hiện chương trình ĐHN đầu tiên. Một vài quốc gia đề nghị cần có hướng dẫn kỹ thuật chi tiết hơn nhằm thực hiện Tuyên bố.

Các quốc gia đề nghị tiếp tục đưa vào Báo cáo quốc gia CNS trong thời gian ấy báo cáo về các biện pháp để thực hiện Tuyên bố Vienna (tập trung vào Điều 18, cũng như tại các điều có liên quan như Điều 6, 14, 17 và 19).

c) Các vấn đề phát sinh trong quá trình họp các nhóm

Chủ tịch của Hội nghị đánh giá lần 7 đề nghị các quốc gia cần lưu ý tới các nội dung sau khi xây dựng Báo cáo quốc gia của Hội nghị đánh giá lần 8.

Văn hóa an toàn: các giải pháp xây dựng và duy trì văn hóa an toàn tại nhiều cơ quan pháp quy hạt nhân vẫn chưa được thực hiện đầy đủ. Hội nghị kiến nghị IAEA cần có thêm các hướng dẫn về xây dựng và duy trì văn hóa an toàn tại cơ quan pháp quy hạt nhân.

Sử dụng đánh giá chéo quốc tế: Một trong những bài học sau sự cố NMDHN Fukushima là phải tăng cường sử dụng các dịch vụ đánh giá chéo quốc tế và trao đổi thông tin. Cần có sự phối hợp để tránh trùng lặp giữa các đoàn đánh giá. Kế hoạch hành động của quốc gia thực hiện các kiến nghị từ các đoàn đánh giá chéo cần được thực hiện.

Khung pháp quy và tính độc lập của cơ quan pháp quy hạt nhân: Khung pháp quy để xây dựng một cơ quan pháp quy hạt nhân độc lập vẫn là một thách thức đối với nhiều quốc gia, đặc biệt là đối với các quốc gia không có điện hạt nhân hoặc đang chuẩn bị cho chương trình điện hạt nhân.

Nguồn nhân lực và tài chính: một vài quốc gia gặp vấn đề về nhân lực và tài chính của cơ quan pháp quy hạt nhân, trong đó không có đủ tài chính để tuyển dụng nhân lực cũng như thực hiện chức năng pháp quy của mình.

Quản lý tri thức: đây là một trong những thách thức mà nhiều quốc gia phải đối mặt do một lượng lớn cán bộ có kinh nghiệm đến tuổi về hưu. Để giải quyết vấn đề này cần xây dựng một hệ thống quản lý tri thức hoàn chỉnh tại các cơ quan, tổ chức.

Chuỗi cung ứng: đây là vấn đề xảy ra đối với cả các quốc gia phát triển ĐHN cũng như các quốc gia chuẩn bị chương trình ĐHN, trong đó có việc thiếu các thiết bị thay thế phù hợp cho các thiết bị đã lão hóa sau một thời gian dài vận hành, cũng như sự suy giảm về số lượng các nhà cung cấp uy tín.

Quản lý lão hóa và kéo dài tuổi thọ của các NMDHN: một số quốc gia gặp khó khăn trong xây dựng chương trình quản lý lão hóa, liên quan tới việc xác định và thực hiện các biện pháp nâng cao an toàn và các đánh giá kỹ thuật nhằm đưa ra quyết định của cơ quan pháp quy đối với việc có cho phép tiếp tục vận hành NMDHN đã hết tuổi.

Chuẩn bị ứng phó sự cố: Bài học từ sự cố NMDHN Fukushima đã được nhiều quốc gia đưa vào Khung kế hoạch chuẩn bị và ứng phó sự cố quốc gia. Các thành viên thống nhất cần tiếp tục xây dựng các cơ chế phối hợp hài hòa giữa các vùng lập kế hoạch ứng phó, cũng như quan tâm tới các địa điểm xây dựng nhiều tổ máy và ứng phó với các mối nguy hại bên ngoài.

Truyền thông với dân chúng: các thành viên thống nhất cần phải minh bạch và cởi mở thông tin để tăng sự tin cậy của dân chúng đối với cơ quan pháp quy hạt nhân. Trong các tình huống ứng phó sự cố, các thông tin được cung cấp cho người dân phải dễ hiểu, chính xác và minh bạch, có lưu ý tới ảnh hưởng của hệ thống truyền thông.

#### d) Các thách thức đối với các quốc gia không có NMDHN

Nhiều quốc gia không có ĐNN chưa thực sự tham gia tích cực vào quá trình rà soát CNS do thiếu sự hỗ trợ hoặc cam kết của chính phủ (trong một vài trường hợp là do sự thiếu hiểu biết về nghĩa vụ đối với thành viên Công ước). Các quốc gia này cũng thiếu cơ sở pháp lý để thiết lập

một cơ quan pháp quy độc lập. Việc thiếu các chuyên gia có kinh nghiệm cũng gây ra những hạn chế trong việc lập Báo cáo quốc gia cũng như nghiên cứu, đánh giá và đặt câu hỏi đối với Báo cáo của các quốc gia khác. Sự hỗ trợ của IAEA và các nhóm hợp tác vùng được mong đợi là giải pháp hiệu quả để giải quyết vấn đề này.

### III. HỌP NHÓM CG5

#### 1. Thông tin chung

CG1 có các quốc gia thành viên sau đây

Quốc gia có điện hạt nhân: Brazil, Phần Lan, Tây Ba Nha, Trung Quốc, UAE (hiện UAE đang tiến hành các thủ tục cấp phép vận hành cho 02 nhà máy điện hạt nhân đầu tiên);

Quốc gia không có điện hạt nhân: Libya, Việt Nam, Iceland, Campuchia, Senegal, Oman (Libya và Campuchia không nộp báo cáo quốc gia cũng như không cử đại diện tới báo cáo tại Hội nghị rà soát lần 7).

Hoạt động đánh giá đối với mỗi cuộc gia trong từng nhóm gồm: (1) đại diện của đoàn trình bày báo cáo tại phiên họp; (2) thảo luận; (3) thảo luận và thống nhất Báo cáo đánh giá đối với mỗi quốc gia (CRR – Country Review Report). Các hoạt động này được thực hiện trong 3-4,5 tiếng đối với các quốc gia có điện hạt nhân và khoản 1,5 tiếng đối với các quốc gia không có điện hạt nhân.

#### 2. Hoạt động đánh giá đối với Việt Nam

##### 2.1. Đoàn Việt Nam trình bày báo cáo

Trong 40 phút, Đại diện Đoàn Việt Nam đã trình bày về các vấn đề sau:

- Giới thiệu chung về Chương trình điện hạt nhân của Việt Nam (bao gồm cả quyết định dừng Dự án ĐHN Ninh Thuận);
- Những kết quả mà Việt Nam đã đạt được trong 3 năm qua (kể từ Hội nghị đánh giá lần trước tới thời điểm này) nhằm đảm bảo an toàn đối với dự án ĐHN đầu tiên;
- Nỗ lực của Việt Nam nhằm giải quyết các thách thức đã được xác định đối với Việt Nam cũng như đối với các quốc gia tại Hội nghị đánh giá lần 6;
- Thực hiện Tuyên bố Vienna về An toàn hạt nhân (VDNS);
- Nghiên cứu và áp dụng vào Việt Nam các bài học thu được sau sự cố Fukushima Daiichi;
- Thách thức hiện tại và trong tương lai đối với vấn đề an toàn hạt nhân;
- Tóm tắt các vấn đề mà các quốc gia quan tâm đối với Báo cáo của Việt Nam trong 62 câu hỏi được đặt ra trước đó.

##### 2.2. Phiên thảo luận

Nhiều đại biểu thể hiện sự quan tâm đến chương trình điện hạt nhân của Việt Nam, đặc biệt sau quyết định dừng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận. Các câu hỏi sau đây đã được đặt ra cho đoàn Việt Nam: (1) Lý do dừng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; (2) Kế hoạch xây dựng văn bản pháp luật sau khi dừng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; (3) Quản lý tri thức sau khi dừng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; (4) Vai trò của Hội đồng An toàn hạt nhân quốc gia (tổ chức tư vấn hay có thể đưa ra các quyết định). Vai trò của Hội đồng này trong thẩm định an toàn trong mối quan hệ với Cơ quan pháp quy hạt nhân; (5) Việc xây dựng hệ thống quản lý tích hợp (IMS) và văn hóa an toàn của Cơ quan pháp quy hạt nhân; (6) Tiên ẩn những vấn đề liên quan tới an toàn khi có nhiều Bộ cùng tham gia vào quá trình cấp phép NMDHN (Bộ KH-CN cấp phép xây dựng, Bộ Công Thương cấp phép vận hành).

Đại biểu Việt Nam đã trả lời thỏa đáng các câu hỏi này.

### 2.3. Thảo luận và thống nhất bản CRR của Việt Nam

Sau khi thảo luận, Hội nghị nhóm đã thống nhất các nội dung sau:

a) Việt Nam đã nghiêm túc thực hiện tuân thủ quy định của CNS, gồm:

- Đã nộp báo cáo quốc gia đúng hạn;
- Đã đặt các câu hỏi đối với báo cáo quốc gia của các nước và trả lời đầy đủ, đúng hạn các câu hỏi của các quốc gia đặt ra đối với Báo cáo quốc gia của Việt Nam;
- Đã cử đoàn tham dự Hội nghị rà soát lần 7;
- Đã có bài trình bày báo cáo và trả lời các câu hỏi tại phiên thảo luận.

b) Cơ bản, Việt Nam đã tuân thủ thực hiện Tuyên bố Vienna về An toàn hạt nhân.

c) 02 giải pháp của Việt Nam được Hội nghị đánh giá là đã đóng góp đáng kể tới an toàn hạt nhân là: (1) sử dụng hiệu quả kết quả của các đoàn đánh giá chéo (peer-review mission) trong nâng cao cơ sở hạ tầng an toàn hạt nhân; và (2) đã có những nỗ lực đáng kể trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về an toàn hạt nhân

d) 03/5 thách thức và 01/1 đề xuất từ Hội nghị rà soát lần 6 đã được Việt Nam nỗ lực thực hiện và được xem là đã hoàn thành;

đ) 03 thách thức đối với Việt Nam (gồm 2 thách thức chưa hoàn thành từ Hội nghị rà soát lần 6 và 1 thách thức mới xuất hiện tại Hội nghị rà soát lần 7) được xác định tại Hội nghị lần này gồm:

- Hệ thống quản lý an toàn và văn hóa an toàn (Cơ quan pháp quy hạt nhân Việt Nam mới ở bước đầu xây dựng Hệ thống quản lý tích hợp IMS theo khuyến cáo của IAEA);
- Tính hiệu quả của hoạt động pháp quy (Việt Nam đã thực hiện IRRS Follow-up Mission và INIR Follow-up Mission, tuy nhiên kế hoạch hành động để thực hiện các khuyến cáo chưa được phê duyệt (kể cả trong trường hợp dừng Dự án ĐHN thì vẫn còn có các khuyến cáo có giá trị trong quản lý an toàn lò nghiên cứu và các ứng dụng hạt nhân khác);

- Theo quyết định dừng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận của Việt Nam, Việt Nam cần quan tâm tới vấn đề nguồn nhân lực, quản lý tri thức và kế hoạch xây dựng văn bản về an toàn hạt nhân.

### **V. KẾT LUẬN**

Hội nghị đánh giá thường kì được tổ chức 3 năm một lần là diễn đàn quan trọng nhất của Công ước An toàn hạt nhân với sự tham dự của các nhà quản lí pháp qui, tổ chức vận hành và các chuyên gia hàng đầu về an toàn hạt nhân các nước. Các nước thành viên có trách nhiệm trình bày báo cáo đánh giá tổng thể hiện trạng an toàn chương trình điện hạt nhân quốc gia, sau đó các nước khác đánh giá, góp ý kiến trên cơ sở các qui định và kinh nghiệm của các nước và quốc tế. Diễn đàn này cũng là dịp tình bày, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm và thể hiện cam kết tự nguyện các quốc gia về một loạt các vấn đề kỹ thuật liên quan đến an toàn hạt nhân như: an toàn nhà máy điện hạt nhân được xây dựng gần biên giới, chất lượng nguồn nhân lực, văn hóa an toàn, thẩm định an toàn, bài học rút ra từ sự cố Fukushima hay về chương trình hành động của IAEA v.v..

# **ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC QUỐC GIA VỀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN TRONG VIỆC THỰC HIỆN ĐIỀU LỆ Y TẾ QUỐC TẾ (IHR, 2005)**

**Lê Quang Hiệp**  
*Phó Cục trưởng Cục ATBXHN*

## **Điều lệ Y tế quốc tế - International Health Regulations IHR (2005)**

Nhằm đáp ứng với xu hướng tăng nhanh giao thương và đi lại quốc tế, sự phát sinh và tái bùng phát các bệnh cũng như các mối nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng ở quy mô quốc tế, 194 quốc gia đã đồng ý để áp dụng Điều lệ Y tế quốc tế (IHR, 2005). Thỏa thuận quốc tế mang tính bắt buộc này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2007. Mục đích và phạm vi quy định của IHR là nhằm ngăn chặn, bảo vệ chống lại, kiểm soát và cung cấp đáp ứng y tế công cộng đối với sự lây lan quốc tế của các bệnh một cách thích hợp bảo đảm tương xứng với mức rủi ro sức khỏe cộng đồng nhưng không gây ảnh hưởng đến hoạt động giao thương và đi lại quốc tế. Bởi vì IHR không nhằm vào một bệnh cụ thể mà quan tâm đến rủi ro sức khỏe cộng đồng bất kể đến nguồn gốc hay nguồn phát sinh của chúng, cho nên IHR sẽ hướng sự quan tâm đến sự phát triển của các bệnh và các yếu tố ảnh hưởng đến sự xuất hiện và lan truyền của chúng. IHR đòi hỏi các quốc gia phải nâng cao năng lực giám sát và phản ứng đối phó ở mức khu vực, địa phương và quốc gia cũng như tại các cửa khẩu quốc tế, cảng hàng không, đường đi lại trên đất liền qua biên giới. Khi IHR 2005 có hiệu lực thi hành, thế giới sẽ có một khuôn khổ mang tính toàn cầu cần thiết để ngăn chặn, phát hiện, đánh giá và phối hợp trong đối phó với các sự kiện có rủi ro sức khỏe cho cộng đồng cần thiết phải có sự quan tâm ở bình diện quốc tế.

Trong thập kỷ qua, các quốc gia trong khu vực châu Á và Tây Thái Bình Dương đã sử dụng Chiến lược châu Á - Thái Bình Dương cho các bệnh mới phát sinh (APSED) như một khuôn khổ chung cho các hành động nhằm đạt được và đẩy mạnh năng lực cần thiết theo yêu cầu của IHR 2005. Trên cơ sở các hướng dẫn của APSED, Việt Nam đã phát triển kế hoạch hành động quốc gia ASPED cho việc thực hiện các yêu cầu của IHR 2005. Trong năm 2016 (28/10 - 4/11/2016), chuyên gia từ các bộ, ngành, cơ quan liên quan của Việt Nam phối hợp cùng đội chuyên gia quốc tế (WHO và một số quốc gia khác) đã thực hiện việc đánh giá năng lực quốc gia của Việt Nam trong thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế sử dụng phương pháp đánh giá IHR (2005) JEE. Việc đánh giá đã được tập trung cho 19 lĩnh vực kỹ thuật liên quan, trong đó có nội dung về sự cố bức xạ, hạt nhân.

## **Năng lực quốc gia về ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trong thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế**

Sự cố bức xạ, hạt nhân tiềm ẩn nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và có nguy cơ gây ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, theo mục tiêu của IHR các rủi ro này cũng cần được kiểm soát theo các quy định của IHR nhằm ngăn chặn, phát hiện và ứng phó kịp thời để giảm thiểu nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng quốc tế. Cũng giống như các yếu tố rủi ro khác, các quốc gia cần phải bảo đảm năng lực cho kiểm soát rủi ro và ứng phó đối với sự

cố bức xạ, hạt nhân trong các khía cạnh về hệ thống luật pháp, hệ thống tổ chức và năng lực kỹ thuật để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các sự cố này.

Yêu cầu năng lực quốc gia cốt lõi liên quan đến rủi ro từ sự cố bức xạ, hạt nhân đòi hỏi các quốc gia phải có đủ năng lực để giám sát, phát hiện và ứng phó với các sự cố này; bảo đảm việc thông tin và phối hợp cộng tác trong các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong lĩnh vực quản lý an toàn bức xạ, hạt nhân.

Cục An toàn bức xạ và Hạt nhân đã tham gia cùng đoàn công tác thực hiện đánh giá năng lực quốc gia về ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân theo các yêu cầu của Điều lệ Y tế quốc tế. Các kết quả đánh giá quan trọng đã được ghi nhận tại báo cáo “Đánh giá phối hợp của chuyên gia bên ngoài về năng lực chính liên quan đến Điều lệ Y tế quốc tế của Việt Nam”.

### ***Năng lực quốc gia cho phát hiện và ứng phó với sự cố bức xạ, hạt nhân***

- Việt Nam đã thiết lập được một hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn bức xạ và ứng phó sự cố đầy đủ, trong đó hệ thống luật, nghị định và thông tư đã quy định rõ Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm cũng như vai trò chính trong điều phối các hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân. Công tác chuẩn bị sẵn sàng để ứng phó với sự cố bức xạ, hạt nhân đã được quy định một cách hợp lý theo các cấp độ, theo đó cơ sở có trách nhiệm đánh giá rủi ro và xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở và các cơ quan quản lý chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch này theo thẩm quyền. Trách nhiệm xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh, cấp quốc gia cũng đã được quy định rõ trong luật.
- Việt Nam cũng đã chứng tỏ năng lực của mình trong ứng phó với sự cố xảy ra trong thực tế. Ví dụ cụ thể là việc huy động nguồn lực để kiểm soát nguy cơ ảnh hưởng từ sự cố Fukushima. Công tác chuẩn bị sẵn sàng cho ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân gần đây đã chú trọng đến các nguy cơ trong nước và cả các nguy cơ từ bên ngoài biên giới quốc gia như nguy cơ từ các nhà máy điện hạt nhân của Trung Quốc được xây dựng, vận hành gần biên giới Việt Nam.
- Bộ Khoa học và Công nghệ đã xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn bức xạ, các hoạt động sử dụng nguồn bức xạ, thực trạng công tác quản lý an toàn, các sự cố bức xạ và thông tin về phong bức xạ môi trường tại một số khu vực tiềm ẩn nguy cơ chịu ảnh hưởng nếu xảy ra sự cố bức xạ, hạt nhân đối với các cơ sở hạt nhân trong nước hoặc của các quốc gia láng giềng. Nguồn nhân lực của các đơn vị chuyên trách để tham gia ứng phó sự cố thuộc các bộ, ngành liên quan đã được đào tạo thông qua các dự án hợp tác quốc tế do Bộ Khoa học và Công nghệ là đầu mối. 33 tỉnh đã phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh. Một số tỉnh và một số cơ sở đã tổ chức diễn tập ứng sự cố bức xạ.
- Mạng lưới quan trắc phóng xạ môi trường và cảnh báo sự cố bức xạ, hạt nhân đang từng bước được thiết lập. Các trạm quan trắc đã xây dựng và đang vận hành đã góp phần trong cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về bức xạ môi trường. Trong sự cố Fukushima, số liệu quan trắc của các trạm này đã giúp công tác thông tin công chúng được kịp thời cũng như làm cơ sở để quyết định các hành động ứng phó một cách hợp lý.



### *Các vấn đề tồn tại cần quan tâm để nâng cao năng lực quốc gia về ứng phó với sự cố bức xạ, hạt nhân*

- Chưa xây dựng được cơ chế trao đổi thông tin một cách hệ thống giữa cơ quan quản lý an toàn bức xạ, hạt nhân và cơ quan y tế, cơ quan quản lý sức khỏe cộng đồng. Hệ thống kiểm soát, giám sát các dấu hiệu ảnh hưởng bởi bức xạ thiếu tính hệ thống chủ yếu dựa trên báo cáo của địa phương, của cơ sở và báo cáo về nhiễm bản phóng xạ từ các hoạt động quan trắc môi trường hay kiểm soát an toàn thực phẩm. Việc kiểm tra các sản phẩm tiêu dùng liên quan đến nhiễm bản phóng xạ chưa được thực hiện một cách bài bản, thường xuyên. Mới chỉ có một số cửa khẩu quốc tế mới đây được lắp đặt hệ thống thiết bị giám sát, kiểm tra phóng xạ đối với người và hàng hóa nhập cảnh. Tuy nhiên hệ thống kiểm tra, giám sát này chưa được tích hợp vào bất cứ hệ thống kiểm tra, giám sát quốc gia nào.
- Các trung tâm ứng phó sự cố bức xạ tại các địa phương chưa được bảo đảm các điều kiện cần thiết về trang thiết bị để đáp ứng được với các yêu cầu trong kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp tỉnh đã được phê duyệt. Chưa bảo đảm được số lượng cần thiết cán bộ thuộc lực lượng chuyên trách được đào tạo đủ năng lực để tham gia ứng phó sự cố. Công tác diễn tập ứng phó sự cố chưa được thực hiện đúng theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử có nguyên nhân liên quan đến việc bố trí kinh phí. Cho đến thời điểm hiện nay chưa một diễn tập ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp quốc gia nào được thực hiện.
- Bộ Y tế chưa có nội dung ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trong kế hoạch ứng phó khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng của Bộ. Không một đánh giá quốc gia nào về ảnh hưởng sức khỏe liên quan đến các rủi ro bức xạ được thực hiện trong những năm qua. Gần như chưa có cơ sở y tế nào được giao và có đủ năng lực để điều trị xử lý bệnh nhân bị ảnh hưởng sức khỏe do phóng xạ.
- Hầu như chưa có tiêu chuẩn quốc gia nào được ban hành cho quy trình quản lý các trường hợp sự cố bức xạ, hạt nhân như tiêu chuẩn về đánh giá mức độ rủi ro, ra quyết định triển khai kế hoạch ứng phó sự cố và chấm dứt hoạt động ứng phó sự cố, chế độ báo cáo và điều tra nguyên nhân sự cố. Do Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp quốc gia chưa được phê duyệt cho nên cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành liên quan cho ứng phó với sự cố bức xạ, hạt nhân vẫn chưa được thiết lập./.

### *Tài liệu tham khảo*

Joint External Evaluation of IHR Core Capacities of Viet Nam. Geneva: World Health Organization; 2017, Licence: CC BY-NC-SA 3.0 IGO.

## **HOẠT ĐỘNG CẤP PHÉP TRONG LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ - 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

**Nguyễn Việt Hùng**  
*Trưởng Phòng Cấp phép, Cục ATBXHN*

### **1. Hoạt động cấp phép trong 6 tháng đầu năm 2017**

#### **1.1 Công tác cấp giấy phép**

Thực hiện các quy định của Luật Năng lượng nguyên tử (NLNT) và Thông tư số 08/2010/TT-BKH&CN ngày 22/7/2010 của Bộ KH&CN về việc cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ và chứng chỉ nhân viên bức xạ, tính đến 31/5/2017 Cục ATBXHN đã giải quyết, xử lý đúng thời hạn quy định 972 công văn đến, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép, giấy đăng ký, chứng chỉ hành nghề và chứng chỉ nhân viên bức xạ các loại, công văn liên quan đến cấp phép và công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ. Đã hoàn thiện và trình Bộ KH&CN và Cục cấp giấy phép các loại, cụ thể:

| <b>TT</b> | <b>Nội dung</b>  | <b>Số lượng</b> |
|-----------|--|-----------------|
| 1         | Số lượng giấy phép do Cục ATBXHN cấp                                     | 342             |
|           | Số lượng giấy phép do Cục ATBXHN xử lý và trình Bộ KH&CN cấp             | 9               |
| 2         | Số lượng chứng chỉ đã cấp (chứng chỉ NVBX, chứng chỉ hành nghề các loại) | 260             |
| 3         | Số lượng Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng NLNT đã cấp      | 15              |

#### **1.2 Công tác thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố các cấp**

Thực hiện theo quy định của Luật NLNT và Thông tư số 25/2014/TT-BKH&CN ngày 08/10/2014 của Bộ KH&CN quy định việc chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, lập và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, Cục ATBXHN tiếp nhận, xử lý kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh thành phố trực thuộc trung ương, tổ chức họp hội đồng thẩm định và trình Bộ trưởng phê duyệt, tiếp nhận, xử lý, tổ chức thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cục đã tiếp nhận 150 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân các cấp (trong đó có 6 kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh), tổ chức thẩm định hoặc họp hội đồng thẩm định và trình Bộ KH&CN ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố đối với 04 bộ hồ sơ ứng phó sự cố cấp tỉnh, qua đó tổng số hồ sơ được phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố, cụ thể như sau:

| <b>STT</b> | <b>Nội dung</b>   | <b>Số lượng</b> |
|------------|---|-----------------|
| 1          | Cục phê duyệt Kế hoạch UPSC cấp cơ sở (tính đến 31/5/2017)    | 510             |
|            | Trong đó: 6 tháng đầu năm 2017 phê duyệt                      | 105             |
| 2          | Bộ KHCN phê duyệt Kế hoạch UPSC cấp tỉnh (tính đến 31/5/2017) | 33              |
|            | Trong đó: 6 tháng đầu năm 2017 phê duyệt                      | 4               |

Cục ATBXHN ổn định gửi Công văn đến các cơ sở bức xạ chưa được Cục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố, nhắc nhở việc hoàn thiện lập hồ sơ đề nghị phê duyệt. Gắn yêu cầu này là một trong những điều kiện để được xem xét khi thẩm định cấp phép. Nhắc nhở các địa phương còn lại khẩn trương hoàn thiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ để phê duyệt theo yêu cầu tại Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng NLNT và chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng NLNT.

Triển khai thực hiện Thông tư số 34/2014/TT-BKHCN về đào tạo an toàn bức xạ đối với nhân viên bức xạ, người phụ trách an toàn và dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ và Thông tư số 06/2016/TT-BKHCN quy định về cấp giấy đăng ký, chứng chỉ hành nghề đối với một số loại hình dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, trong 6 tháng đầu năm 2017, Cục ATBXHN đã thực hiện thẩm định và cấp:

- 16 giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử cho các loại hình dịch vụ kiểm xạ (10 cơ sở), kiểm định thiết bị X quang y tế (10 cơ sở), đo liều chiếu xạ cá nhân (1 cơ sở) và đào tạo an toàn bức xạ (1 cơ sở).

- Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ và chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử cho 342 cá nhân (trong đó chứng chỉ đào tạo cho 36 cá nhân).

## **2. Hoạt động hướng dẫn cấp phép và thẩm định an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ trước khi cấp phép**

2.1 Tăng cường hướng dẫn cấp phép: Dựa trên yêu cầu về hồ sơ khai báo, cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo quy định tại Thông tư số 08/2010/TT-BKHCN và các thông tư liên quan, Cục ATBXHN đã xây dựng thư mục Hướng dẫn cấp phép trên trang Web của Cục (địa chỉ: <http://varans.vn>), góp phần cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng và tính hiệu quả của hoạt động cấp phép. Cụ thể trong thư mục này hướng dẫn:

- Đầu mục và mẫu hồ sơ khai báo, cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ;
- Hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố;
- Hướng dẫn kế hoạch bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ trong vận chuyển.

- Mẫu kết quả kiểm xạ, trong đó kiểm xạ trong y tế được xây dựng 03 mẫu riêng biệt: mẫu kiểm xạ cho cơ sở X quang y tế; mẫu kiểm xạ cho cơ sở y học hạt nhân và mẫu kiểm xạ cho cơ sở xạ trị;

- Hướng dẫn thực hiện các quy định về đào tạo ATBX theo Thông tư 34/2014/TT-BKHCN ...

2.2 Hoàn thiện quy trình nội bộ về cấp phép: Để nâng cao hiệu quả thẩm định, chuẩn hóa quy trình góp phần cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động cấp phép, Cục ATBXHN đã xây dựng 04 quy trình nội bộ về thẩm định và cấp giấy phép, cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (ISO - 9001:2008), cụ thể: QT.07 – quy trình khai báo; QT.08 – Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ; QT.09 – Cấp giấy đăng ký thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; QT.10 - Quy trình thẩm định cấp phép. Từng bước hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Phòng Cấp phép và các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật, chuyên gia bên ngoài thông qua hình thức thành lập hội đồng thẩm định đối với những bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép, giấy đăng ký và chứng chỉ hành nghề dịch vụ đặc thù.

### **3. Triển khai một số công tác liên quan đến hoạt động cấp phép**

a) Hướng dẫn áp dụng Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử đối với việc cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, giấy đăng ký và chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, chứng chỉ nhân viên bức xạ, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp tỉnh, cấp cơ sở và thẩm định báo cáo đánh giá an toàn đối với cơ sở khai thác chế biến chất phóng xạ.

b) Xây dựng và đưa hệ thống cấp phép trực tuyến vào áp dụng theo đúng lịch trình và tiến độ thực hiện theo yêu cầu của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và người dân. Hoàn thiện hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu RAISVN phục vụ công tác báo cáo, quản lý về các cơ sở bức xạ, thiết bị bức xạ và nguồn phóng xạ.

c) Tăng cường phối hợp trong hoạt động thẩm định, cấp phép và phối hợp quản lý chặt chẽ cơ sở dữ liệu về thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ và các cơ sở bức xạ trên địa bàn tỉnh, thành phố với các Sở Khoa học và Công nghệ địa phương trong công tác quản lý an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ.

d) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng không Việt Nam và Hãng Hàng không quốc gia Việt Nam để triển khai kế hoạch vận chuyển thuốc phóng xạ qua đường hàng không của Vietnam Airlines phục vụ cung cấp cho các bệnh viện dùng để chẩn đoán điều trị bệnh nhân ung thư.

đ) Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng, chuyên môn trong và ngoài Cục cải thiện chất lượng thẩm định cấp phép, đặc biệt là công tác bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ tại các cơ sở tiến hành công việc bức xạ được cấp phép như sử dụng, lưu giữ và vận chuyển

## HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN PHÁP QUY HẠT NHÂN QUỐC GIA

nguồn phóng xạ, kịp thời xử lý đối với các trường hợp có dấu hiệu vi phạm về an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ.



*Một số hình ảnh về Hoạt động kiểm tra, giám sát quy trình sản xuất, điều chế, đóng gói được chất phóng xạ chuẩn bị cấp phép đóng gói, vận chuyển vận chuyển qua đường hàng không của Vietnam Airlines*

## **HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG PHÁP LUẬT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

**Đinh Ngọc Quang**

*Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách*

*Cục An toàn bức xạ và hạt nhân*

**Công tác xây dựng pháp luật trong tình hình mới – sau khi Quốc hội thông qua Nghị quyết về việc dừng chủ trương thực hiện dự án điện hạt nhân Ninh Thuận (Nghị quyết số 31/2016/QH14 ngày 22/11/2016) – được chuyển hướng sang phục vụ bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân và quản lý lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu. Trong nửa đầu của năm 2017, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (ATBXHN) đã đạt một số kết quả trong công tác này, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân.**

- **Văn bản đã ban hành**

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cục ATBXHN đã hoàn thiện dự thảo hồ sơ và trình ký 2 văn bản sau:

1. Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia ban hành theo Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ (Kế hoạch 884).

Được xây dựng và ban hành theo quy định tại Điều 83 của Luật năng lượng nguyên tử, mục tiêu của Kế hoạch là: thiết lập hệ thống tổ chức, phân công trách nhiệm, cơ chế điều hành và phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó với sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; bảo đảm việc chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện và nhân lực cần thiết nhằm ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu tối đa thiệt hại về con người, môi trường và tài sản khi xảy ra sự cố; bảo đảm việc chỉ đạo, điều hành và chỉ huy ứng phó sự cố tuân theo nguyên tắc thống nhất, phân công cụ thể, chủ động, kịp thời và phù hợp với diễn biến thực tế của sự cố.

Đây là một văn bản có nội dung phức tạp, liên quan đến chức năng nhiệm vụ của nhiều bộ ngành, địa phương; đến một số luật chuyên ngành và đến quan hệ quốc tế. Vì vậy dự thảo Kế hoạch đã được chuẩn bị với sự thận trọng cao trong suốt gần 5 năm, đã nhiều lần gửi xin ý kiến các cơ quan, tổ chức, chuyên gia liên quan ở trong nước và nước ngoài. Kế hoạch 884 đã tạo cơ sở pháp lý cho việc sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân xảy ra ở quy mô quốc gia hoặc trên địa bàn nhiều tỉnh, kể cả ảnh hưởng của các sự cố từ bên ngoài biên giới.

2. Thông tư số 05/2017/TT-BKHHCN ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định ngưng hiệu lực một phần Thông tư số 13/2015/TT-BKHHCN ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Thông tư số

23/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ (Thông tư 05).

Nhằm tăng cường bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ, ngày 21 tháng 7 năm 2015 Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký ban hành Thông tư số 13/2015/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ (Thông tư 13). Trong Thông tư 13 có quy định về việc lắp đặt thiết bị định vị nguồn phóng xạ đối với các thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp sử dụng di động.

Tuy nhiên, sau một thời gian thử nghiệm, thiết bị định vị nêu trên vẫn chưa hoạt động hoàn hảo, do đó gây ảnh hưởng đến tính khả thi và hiệu quả quản lý của việc thực hiện quy định này. Giá thiết bị định vị và các chi phí liên quan đến việc vận hành còn cao gây ra gánh nặng kinh tế cho nhiều doanh nghiệp. Mặt khác, hiện nay trên thị trường trong nước chỉ có duy nhất một tổ chức bảo đảm đủ điều kiện cung cấp thiết bị theo yêu cầu của Thông tư 13 nên chưa bảo đảm các quy định của luật pháp về cạnh tranh bình đẳng, chống độc quyền.

Vì vậy, việc ban hành Thông tư 05 là rất cần thiết nhằm ngưng hiệu lực một của Thông tư 13 phần (Khoản 1 Điều 1 và Khoản 2 Điều 2) trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày 15/7/2017 để tiếp tục tiến hành thử nghiệm và hoàn thiện thiết bị định vị nguồn phóng xạ sử dụng di động, giải quyết các bất cập về còn tồn tại và phát sinh, bảo đảm tính pháp lý, tính khả thi, hiệu lực và hiệu quả của quy định về Hệ thống giám sát nguồn phóng xạ di động, thiết bị định vị nguồn phóng xạ sử dụng di động.

Thông tư 05 cũng giao Cục ATBXHN nghiên cứu đề xuất Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tiếp tục thời điểm thích hợp để tiếp tục hiệu lực, khi điều kiện cho phép.

### • Văn bản đang xây dựng

Triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 (Quyết định 4295/QĐ-BKHCN ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Danh mục văn bản soạn thảo mới năm 2017), Cục ATBXHN đang tổ chức xây dựng dự thảo 04 văn bản sau:

(1) Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN và Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế.

(2) Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thiết bị máy gia tốc tuyến tính dùng trong xạ trị.

(3) Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn liều tiếp xúc bức xạ ion hóa tại nơi làm việc.

(4) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí sử dụng dịch vụ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Đây là những văn bản cần thiết nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ, đặc biệt là bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế, thực hiện quy định liên quan của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động và triển khai công tác thu gom nguồn phóng xạ đã qua sử dụng.

### • Tham gia hoạt động lập pháp

Năm 2015, Quốc hội đã ban hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13. Tuy nhiên có nhiều quy định của Bộ luật này cần phải chỉnh sửa, bổ sung. Vì vậy Quốc hội khóa XIII đã thông qua Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật này và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016.

Cuối năm 2016 và nửa đầu năm 2017, Cục ATBXHN đã cùng Vụ Pháp chế (Bộ Khoa học và Công nghệ) nghiên cứu, đề xuất và làm việc với Bộ Tư pháp (cơ quan chủ trì soạn thảo dự án Luật) để bổ sung các quy định liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn, an ninh, thanh sát của Bộ Khoa học và Công nghệ vào dự thảo Luật này, đặc biệt là các quy định liên quan tại Điều 235 về tội danh gây ô nhiễm môi trường. Tiếp đó, Cục ATBXHN đã tham dự, đề xuất, tham mưu và tháp tùng Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ tại các buổi họp, hội thảo, tọa đàm do Chính phủ, Ủy ban Tư pháp, Ủy ban Pháp luật và Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức để sửa đổi, bổ sung Điều 235. Sau một quá trình dài giải trình, đề xuất của Cục ATBXHN liên quan đến Điều 235 đã được các cơ quan liên quan và đa số đại biểu Quốc hội chấp nhận. Ngày 20 tháng 6 năm 2017, Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ 3 đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cục ATBXHN đã nghiên cứu góp ý cho nhiều dự thảo luật, nghị định, thông tư như Luật bảo vệ môi trường (sửa đổi), Luật bảo vệ bí mật nhà nước, Luật áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trước khi khởi kiện,...

\*

\* \*

Trong 6 tháng cuối năm 2017, Cục ATBXHN tập trung hoàn thành kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã được phê duyệt; bảo đảm tiến độ trình và chất lượng của văn bản. Đồng thời, Cục ATBXHN sớm nghiên cứu, đề xuất kế hoạch soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật năm 2018.

Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ đã trình Chính phủ xem xét, phê duyệt Dự án Trung tâm Khoa học và công nghệ hạt nhân tại Việt Nam, trong đó có nội dung xây dựng và vận hành lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu mới. Để sớm có khung khổ pháp lý phục vụ quản lý an toàn, an ninh đối với lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu mới ngay sau khi Dự án được phê duyệt, Cục ATBXHN tiếp tục nghiên cứu, khẩn trương đề xuất hệ thống quy định liên quan và lộ trình ban hành phù hợp với tiến độ thực hiện Dự án, trước hết là quy định về báo cáo phân tích an toàn, về cấp phép xây dựng và về thiết kế lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu./.



**ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH ĐỐI VỚI NGÀNH, NGHỀ  
KINH DOANH DỊCH VỤ TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ VÀ  
KINH DOANH DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG  
NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

**Lê Quang Hiệp**

*Phó Cục trưởng Cục ATBXHN*

**Trần Quốc Hùng**

*Phó Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Cục ATBXHN*

Luật Đầu tư được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2015, tại Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư quy định: “Ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là ngành, nghề mà việc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đó phải đáp ứng điều kiện vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng”. Theo Khoản 2 Điều 7 Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật Đầu tư “Điều kiện đầu tư kinh doanh là điều kiện mà cá nhân, tổ chức phải đáp ứng theo quy định của luật, pháp lệnh, nghị định và điều ước quốc tế về đầu tư khi thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh trong các ngành nghề quy định tại Phụ lục 4 Luật Đầu tư”.

Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật số 03/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư quy định hai mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ: Kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ (Mục 199) và Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Mục 200).

Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật Đầu tư, điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định của luật, pháp lệnh, nghị định phải được cập nhật và đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Thực hiện quy định này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thường xuyên phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ rà soát, tập hợp điều kiện đầu tư kinh doanh để công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp vào thời điểm Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành. Với chức năng là đơn vị giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân đã tiến hành rà soát các điều kiện đầu tư, kinh doanh liên quan đến Kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ và Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. Kết quả rà soát đã được chuyển cho các cơ quan chức năng để xem xét công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ

### **1. Điều kiện để được kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ:**

- Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ phải có giấy phép, trừ các trường hợp sau:

Sản xuất, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu, đóng gói, vận chuyển, lưu giữ, sử dụng chất phóng xạ có hoạt độ từ mức miễn trừ trở xuống.

Sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ thuộc danh mục không phải xin cấp giấy phép.

- Người đảm nhiệm các công việc sau phải có chứng chỉ nhân viên bức xạ:

Kỹ sư trưởng lò phản ứng hạt nhân.

Trưởng ca vận hành lò phản ứng hạt nhân.

Người phụ trách an toàn.

Người phụ trách tẩy xạ.

Người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

Người quản lý nhiên liệu hạt nhân.

Nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân.

Nhân viên vận hành máy gia tốc.

Nhân viên vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ.

Nhân viên sản xuất đồng vị phóng xạ.

Nhân viên chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.

### **2. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ**

- Tổ chức có đủ các điều kiện sau đây thì được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ:

Được thành lập theo quy định của pháp luật;

Tiến hành công việc bức xạ phù hợp với chức năng hoạt động;

Có đội ngũ nhân lực, cơ sở vật chất-kỹ thuật phù hợp;

Đáp ứng đủ các điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh đối với từng công việc bức xạ cụ thể theo quy định.

- Cá nhân có đủ các điều kiện quy định sau đây thì được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ:

Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự;

Tiến hành công việc bức xạ phù hợp với đăng ký hành nghề hoặc đăng ký kinh doanh;

Có trình độ chuyên môn phù hợp;

Đáp ứng đủ các điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh đối với từng công việc bức xạ cụ thể theo quy định.

### **3. Chứng chỉ nhân viên bức xạ**

- Cá nhân có đủ các điều kiện quy định sau đây thì được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ:

Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự;

Có trình độ chuyên môn và kiến thức về an toàn phù hợp.

### **4. Điều kiện riêng đối với dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu phóng xạ, thiết bị hạt nhân**

- Vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân chỉ được nhập khẩu, xuất khẩu khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép.

- Vật liệu phóng xạ phải được đóng gói trong kiện hàng theo quy định.

### **5. Điều kiện riêng đối với dịch vụ vận chuyển vật liệu phóng xạ**

- Tổ chức, cá nhân chỉ được vận chuyển vật liệu phóng xạ sau khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép.

- Vật liệu phóng xạ phải được đóng gói trong kiện hàng các kiện hàng phóng xạ trước khi vận chuyển, bảo đảm an toàn trong quá trình vận chuyển.

- Tổ chức, cá nhân vận chuyển vật liệu phóng xạ phải lập và thực hiện kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh đáp ứng các yêu cầu sau:

Có phương án bảo vệ an toàn cho người trực tiếp tham gia vận chuyển và những người có liên quan khác; kiểm tra sự nhiễm bẩn phóng xạ của kiện hàng, khu vực chuẩn bị kiện hàng phóng xạ, khu vực kho và các phương tiện vận chuyển; lập và lưu giữ hồ sơ kiểm tra.

Nhân viên tham gia vào quá trình vận chuyển phải được đào tạo, cập nhật kiến thức về an toàn bức xạ, có hiểu biết về quy tắc phòng cháy, chữa cháy và quy định về vận chuyển an toàn vật liệu phóng xạ.

Xây dựng, kiểm soát lộ trình vận chuyển; phòng ngừa việc thất lạc vật liệu phóng xạ, việc chiếm đoạt, phá hoại vật liệu phóng xạ.

- Tổ chức, cá nhân khi vận chuyển vật liệu phóng xạ phải lập kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở đáp ứng những yêu cầu sau đây:

Quy định cụ thể nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân khi có sự cố xảy ra.

Thông báo khẩn cấp cho các cơ quan có thẩm quyền về sự cố.

Có biện pháp và phương tiện kỹ thuật cần thiết ứng phó sự cố.

Cảnh báo cho dân chúng xung quanh nơi xảy ra sự cố.

Khoanh vùng cách ly, ngăn chặn tiếp cận, khắc phục việc nhiễm bẩn phóng xạ.

Cấp cứu nạn nhân.

Kế hoạch ứng phó sự cố trong vận chuyển chất phóng xạ, chất thải phóng xạ có mức độ nguy hiểm trên trung bình và vận chuyển vật liệu hạt nhân phải được diễn tập và được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép thẩm định.

**6. Điều kiện đối với đóng gói các kiện hàng phóng xạ để vận chuyển**

- Kiện hàng phóng xạ được thiết kế, chế tạo, thử nghiệm bảo đảm an toàn tương xứng với mức độ nguy hiểm của vật liệu phóng xạ và phải được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép sử dụng.

- Kiện hàng phóng xạ chỉ được dùng để chứa vật liệu phóng xạ và các tài liệu, vật phụ trợ cần thiết liên quan đến vật liệu phóng xạ được vận chuyển.

- Việc đóng gói vật liệu phóng xạ để vận chuyển được thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

**1. Điều kiện để được kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:**

- Tổ chức tiên hành hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

Được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật;

Có ít nhất hai người có chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;

Có cơ sở vật chất-kỹ thuật đáp ứng yêu cầu hoạt động dịch vụ theo nội dung đăng ký.

- Cá nhân hoạt động độc lập trong lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có chứng chỉ hành nghề dịch vụ.

**2. Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử**

- Cá nhân có đủ điều kiện sau đây thì được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:

Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự;

Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm việc phù hợp;

Đã qua khóa đào tạo dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tại cơ sở đào tạo.

Ngày 31/5/2017, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với Ngân hàng Thế giới (WB) tổ chức Tọa đàm “Điều kiện kinh doanh trong hai lĩnh vực Khoa học và Công nghệ và Công Thương”, tham dự Tọa đàm có đại diện của một số Bộ, ngành, tổ chức và cá nhân liên quan. Tại buổi tọa đàm, đại diện nhóm rà soát của Ban Pháp chế thuộc (VCCI) đã đưa ra kết quả đánh giá, rà soát chung về các ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện.

Ngành, nghề Kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ và Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử đã được đánh giá là những ngành, nghề ít có tác động đến đầu tư, kinh doanh của tổ chức và doanh nghiệp.

Trong bối cảnh nước ta đang thực hiện chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa để phát triển kinh tế, công tác quản lý an toàn bức xạ và hạt nhân được đặc biệt quan tâm trên quan điểm bảo đảm sự phát triển bền vững, bảo đảm an toàn cho con người và môi trường đồng thời với tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư kinh doanh triển khai áp dụng các kỹ thuật bức xạ, hạt nhân. Vì vậy, rất cần thiết tăng cường hoạt động rà soát, cập nhật điều kiện đầu tư, kinh doanh đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực này và thực hiện các điều chỉnh cần thiết nhằm tạo các điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi đầu tư kinh doanh các ngành, nghề này và bảo đảm sự công khai, minh bạch, từng bước giảm thiểu các rào cản bất hợp lý đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh của tổ chức, cá nhân./.

## **XÂY DỰNG NĂNG LỰC PHÁT HIỆN VẬN CHUYỂN, BUÔN BÁN TRÁI PHÉP**

**Nguyễn Nữ Hoài Vi**  
*Cục ATBXHN*

### **1. Giới thiệu**

Nước ta có đường bờ biển dài với nhiều cảng biển lớn và với chính sách hội nhập quốc tế, nhiều các sân bay quốc tế đã và đang được xây dựng. Hiện tại ta có 9 sân bay quốc tế, trong đó Sân bay quốc tế Nội Bài và Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất là hai sân bay quốc tế lớn nhất với khoảng 130 000 hành khách nhập cảnh, 115 000 hành khách xuất cảnh và tổng số hàng hóa xuất, nhập cảnh khoảng 250 tấn một ngày. Ngoài ra còn có 49 cảng biển, trong đó có 04 cảng biển loại IA (có thể tiếp nhận tàu biển trọng tải lớn hơn 100000 tấn), bao gồm cả cảng Hải Phòng và Cái Mép. Trong năm 2015, hàng hóa di chuyển qua cảng Cái Mép là khoảng 1,34 triệu TEU và cảng Hải Phòng là khoảng 4,1 triệu TEU. Việc kiểm soát hàng hóa xuất, nhập khẩu tại các cửa khẩu là do cơ quan hải quan quản lý. Ngoài cơ quan hải quan, tại các điểm kiểm soát biên giới trên đất liền còn có Bộ đội Biên phòng.

Liên quan đến việc ứng dụng năng lượng hạt nhân, nguồn phóng xạ đã được sử dụng ở Việt Nam từ rất lâu trong các ngành công nghiệp, y tế, nông nghiệp, đào tạo và nghiên cứu. Theo thống kê, hiện tại có khoảng hơn 1900 nguồn phóng xạ đang sử dụng và gần 1800 nguồn phóng xạ đang được lưu giữ. Ngoài ra, ta còn có lò phản ứng nghiên cứu sử dụng nhiên liệu urani có độ làm giàu thấp. Tất cả các hoạt động này đều chịu sự kiểm soát pháp quy của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (ATBXHN).

Buôn bán trái phép vật liệu phóng xạ thường liên quan đến việc tiếp nhận, cung cấp, sử dụng, chuyển giao hay chôn thải trái phép vật liệu hạt nhân và vật liệu phóng xạ, cho dù là vô tình hay cố ý, trong nước hay qua biên giới. Việc chế tạo một thiết bị nổ hạt nhân thô sơ hay một thiết bị phát tán chất phóng xạ sẽ không thể thực hiện được nếu không có vật liệu hạt nhân, vật liệu phóng xạ đã bị lấy cắp, buôn bán, vận chuyển trái phép. Để chống lại buôn bán, vận chuyển trái phép, các quốc gia cần có hệ thống pháp quy hiệu quả, hệ thống trang thiết bị kỹ thuật cần thiết cũng như các quy trình và thông tin cần thiết tại các cửa khẩu để phát hiện các ý đồ vận chuyển, buôn bán trái phép vật liệu phóng xạ hoặc công nghệ, thiết bị nhạy cảm.

Việc sử dụng rộng rãi nguồn phóng xạ cùng với việc di chuyển lượng lớn hàng hóa trên lãnh thổ Việt Nam có thể dẫn tới nguy cơ nguồn phóng xạ bị mất hoặc buôn bán trái phép. Nhận thức rõ vấn đề này, chúng ta đã hết sức nỗ lực để xây dựng năng lực phát hiện việc buôn bán, vận chuyển trái phép vật liệu phóng xạ. Dưới đây xin trình bày những nỗ lực này trong quá trình xây dựng năng lực phát hiện của Việt Nam.

### **2. Xây dựng năng lực phát hiện vận chuyển, buôn bán trái phép vật liệu phóng xạ**

Theo hướng dẫn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA), chế độ an ninh hạt nhân của một quốc gia cần bao gồm: hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; hệ thống các cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm và hệ thống hành chính thực hiện khuôn khổ pháp lý này; và các hệ thống và biện pháp bảo đảm an ninh hạt nhân nhằm ngăn chặn, phát hiện và ứng phó đối với

các sự cố mất an ninh hạt nhân [1]. Một trong các thành tố quan trọng hỗ trợ việc thiết lập một chế độ an ninh hạt nhân hiệu quả là việc xây dựng chiến lược phát hiện (vận chuyển, buôn bán trái phép vật liệu phóng xạ), và chiến lược này yêu cầu phải có một cấu trúc phát hiện hiệu quả, đóng góp vào việc bảo vệ con người, tài sản, xã hội và môi trường khỏi các hậu quả do sự cố mất an ninh hạt nhân gây ra thông qua việc nâng cao năng lực để giám sát và kiểm soát việc di chuyển vật liệu phóng xạ, vật liệu hạt nhân.

Để tăng cường an ninh hạt nhân, cụ thể trong việc chống buôn bán, vận chuyển trái phép vật liệu hạt nhân, vật liệu phóng xạ, nhiều văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành. Trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, Luật Năng lượng nguyên tử [2] là văn bản mang tính pháp lý cao nhất, trong đó quy định: “Cơ quan ATBXHN phối hợp với cơ quan hải quan triển khai các biện pháp cần thiết để phát hiện, kiểm tra hàng hóa nhập khẩu nghi ngờ chứa chất phóng xạ hoặc nhiễm xạ” (Điều 67, khoản 1). Để hướng dẫn thi hành Luật Năng lượng nguyên tử, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 07/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NLNT [3], trong đó yêu cầu cơ quan hải quan tại cửa khẩu phải trang bị phương tiện kỹ thuật, thực hiện các biện pháp cần thiết để phát hiện vật liệu phóng xạ tại cửa khẩu (Điều 6 khoản 2) và Cục ATBXHN có trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ và hỗ trợ kỹ thuật cho cơ quan hải quan (Điều 10 khoản 1). Thêm vào đó, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ra Quyết định số 145/2010/QĐ-TTG ngày 04/9/2007 ban hành Quy chế phát hiện, xử lý nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát [4] yêu cầu cơ quan hải quan chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về kiểm soát và ATBXHN triển khai phương tiện kỹ thuật và các biện pháp cần thiết để kiểm soát nguồn phóng xạ tại các cửa khẩu (Điều 6 khoản 3). Quyết định 145/2010/QĐ-TTG cũng quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan như Bộ Khoa học và Công nghệ (và Cục ATBXHN), cơ quan hải quan, cơ quan công an, các Sở Khoa học và Công nghệ tại các địa phương. Ngoài ra, trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, sản xuất, tiêu thụ và tái chế phế thải kim loại, phi kim cũng được quy định tại Thông tư số 19/2012/TT-BKH&CN ngày 08/11/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ [5], trong đó yêu cầu các tổ chức, cá nhân này phải tổ chức theo dõi, phát hiện chất phóng xạ, vật thể bị nhiễm phóng xạ và các nguồn phóng xạ lẫn trong phế thải kim loại, trong phi kim bán thành phẩm. Gần đây, Thủ tướng Chính phủ cũng ra chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 10/7/2015 về việc tăng cường an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ [6], yêu cầu Bộ đội Biên phòng, cơ quan hải quan phải tăng cường các biện pháp phát hiện buôn bán, vận chuyển trái phép nguồn phóng xạ tại các cửa khẩu.

Để thực hiện các quy định của pháp luật, cần thiết phải có các biện pháp, trong đó có việc trang bị các thiết bị để phát hiện, ứng phó và thu hồi vật liệu phóng xạ phát hiện được. Một vấn đề nữa là các lực lượng thực thi pháp luật như cơ quan hải quan, cơ quan công an thường không được đào tạo, tập huấn sử dụng các thiết bị phát hiện và do đó, họ không quen thuộc với các thiết bị này. Vì vậy, việc đào tạo, tập huấn cho cán bộ của các cơ quan thực thi pháp luật là cần thiết. Việc đào tạo, tập huấn này phải giúp cho cán bộ của các cơ quan thực thi có thể sử dụng thành thạo các thiết bị phát hiện và hiểu rõ ý nghĩa của kết quả thu được từ các thiết bị này để từ đó đưa ra được các hành động tiếp theo.

Do đó, từ năm 2010, Bộ Khoa học và Công nghệ (BKH&CN) đã hợp tác với IAEA trong khuôn khổ Chương trình hành động chung IAEA-EU. Mục đích của Chương trình này là hỗ trợ quốc gia thành viên trong việc nâng cao năng lực về phát hiện và ứng phó với hoạt động buôn bán trái phép vật liệu hạt nhân, vật liệu phóng xạ. Việc hỗ trợ này thường giới hạn trong công tác kiểm soát phóng xạ tại các cửa khẩu lớn, qua đó tạo tiền đề để các quốc gia nâng cao năng lực và

tiếp tục trang bị tại những cửa khẩu khác. Theo đó, IAEA hỗ trợ trang bị các công phát hiện phóng xạ và một số thiết bị phát hiện phóng xạ cầm tay tại một số cửa khẩu để ứng phó trong trường hợp có cảnh báo phóng xạ, theo đề xuất của quốc gia. Cục ATBXHN đã được Bộ KH&CN chỉ định là cơ quan đầu mối của Chương trình.

Trong khuôn khổ của Chương trình, tháng 02/2010, Bộ KH&CN đã phối hợp với Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) và chuyên gia của IAEA tổ chức cuộc họp giữa các Bộ, ngành liên quan (Bộ KH&CN, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan), Bộ Công an và Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Biên phòng, Cảnh sát biển)) để giới thiệu về Chương trình và thực hiện khảo sát ban đầu đối với Sân bay quốc tế Nội Bài và Cảng Chùa Vẽ, Hải Phòng. Đoàn IAEA cũng đến khảo sát Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật của Cục ATBXHN để đánh giá năng lực của Trung tâm trong việc hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan tuyển đầu (cơ quan thực thi), cụ thể là cơ quan hải quan. Từ kết quả khảo sát, IAEA đã đề xuất hỗ trợ thiết bị phát hiện phóng xạ tại Sân bay quốc tế Nội Bài và các hoạt động ứng phó khi phát hiện có phóng xạ. Đối với Cảng Chùa Vẽ tại thời điểm khảo sát chưa bảo đảm điều kiện lắp đặt công phát hiện phóng xạ, nên IAEA đề nghị sẽ xem xét sau.

Ngoài việc tham gia Chương trình An ninh hạt nhân của IAEA, năm 2011 chúng ta cũng xây dựng Kế hoạch Hỗ trợ an ninh hạt nhân tích hợp (INSSP) và bản Kế hoạch này đã được cập nhật năm 2014. Bản INSSP đã tạo nên cơ chế phối hợp giữa Việt Nam và IAEA trong lĩnh vực an ninh hạt nhân. Tất cả các hoạt động liên quan đến việc phát triển năng lực phát hiện đã được cập nhật vào bản INSSP.

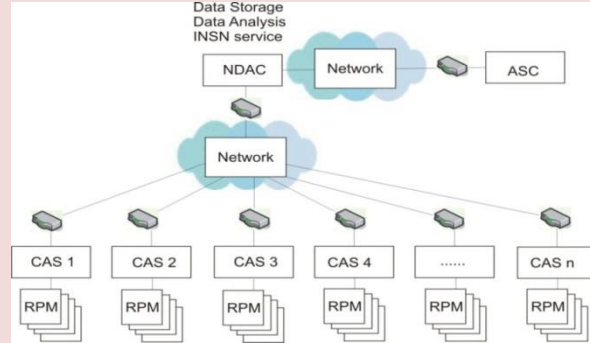


Hình 1. Hội thảo cập nhật INSSP

Trong khuôn khổ Chương trình hành động chung IAEA-EU, IAEA đã cung cấp cho Việt Nam các công phát hiện phóng xạ (RPM) cùng với Trạm cảnh báo tại chỗ (LAS), một bộ các thiết bị thông tin và máy chủ cho Trung tâm Phân tích dữ liệu quốc gia (NDAC) và một bộ thiết bị thông tin và máy chủ cho Trạm Hỗ trợ cảnh báo (ASC).

Hiện tại, 12 công phát hiện phóng xạ đã được lắp đặt tại Sân bay quốc tế Nội Bài và được đưa vào vận hành từ năm 2015. Thông qua Chương trình, Mạng An ninh hạt nhân tích hợp (INSN) đã được thiết lập, kết nối Trạm cảnh báo tại chỗ tại Sân bay quốc tế Nội Bài với NDAC tại Trụ sở Tổng cục Hải quan và Trạm Hỗ trợ cảnh báo tại Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật về An toàn bức xạ, hạt nhân và ứng phó sự cố của Cục ATBXHN.





Hình 2. RPM được lắp đặt tại Sân bay Nội Bài và hệ thống INSN

Đồng thời, theo đề nghị từ phía Hoa Kỳ, Việt Nam cũng đã tham gia vào Sáng kiến Megaport. Thông qua việc tham gia vào Sáng kiến này, 12 RPM đã được lắp đặt và đưa vào vận hành tại cảng Cái Mép – Thị Vải, Bà Rịa – Vũng Tàu từ năm 2014.

Việc tham gia vào Chương trình An ninh hạt nhân của IAEA và Sáng kiến Megaport không những trang bị thiết bị phát hiện phóng xạ cho các cửa khẩu quốc tế lớn của ta mà còn đóng góp vào nỗ lực quốc tế trong cuộc chiến chống lại vận chuyển, buôn bán trái phép vật liệu hạt nhân, vật liệu phóng xạ.

Để tiếp tục nâng cao năng lực về phát hiện phóng xạ, Bộ KH&CN và Bộ Công an cũng hợp tác với IAEA trong việc bảo vệ an ninh hạt nhân cho một sự kiện lớn, đó là Lễ hội Đền Hùng vào tháng 4/2016, thông qua Kế hoạch hành động chung. Trong khuôn khổ Kế hoạch này, các cán bộ, chiến sỹ công an đã được tập huấn về sử dụng các thiết bị phát hiện phóng xạ và ứng phó trong trường hợp có cảnh báo phóng xạ thông qua các hội thảo. Các hội thảo này bao gồm: Hội thảo về hệ thống và các biện pháp an ninh bảo vệ các sự kiện lớn, Hội thảo về trao đổi thông tin về các sự cố liên quan đến vật liệu phóng xạ ngoài sự kiểm soát pháp quy, và Hội thảo về ứng phó các sự cố mất an ninh hạt nhân tại các sự kiện lớn, trong đó bao gồm cả các bài thực hành trong lớp và trên hiện trường.

Ngoài ra, với sự hỗ trợ của IAEA, nhiều hội thảo quốc gia đã được thực hiện cho các cán bộ tuyến đầu ví dụ như Hội thảo đào tạo cho Đội chuyên gia hỗ trợ cơ động (MEST) tại Hà Nội, Hội thảo điều phối trong việc giám sát biên giới tổ chức tại Vũng Tàu nhằm bảo đảm tính bền vững của hệ thống phát hiện cũng như ứng phó hiệu quả đối với các cảnh báo phóng xạ từ các RPM.



Hình 3. Các khóa tập huấn cho cán bộ hải quan và Bộ Công an

Thông qua các hội thảo này, năng lực của Cục ATBXHN, cơ quan có trách nhiệm hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phát hiện phóng xạ, đã được nâng cao. Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật của Cục đã được ASPECT (nhà thầu cung cấp RPM) cấp chứng chỉ có đủ năng lực để thực hiện việc bảo trì, bảo dưỡng các RPM do ASPECT lắp đặt tại Việt Nam. Thêm vào đó, các cán bộ của Cục ATBXHN đã tổ chức các hội thảo đào tạo cho cán bộ hải quan, cán bộ Bộ Tư lệnh Biên phòng, Cảnh sát biển tại các cửa khẩu và cán bộ một số Sở Khoa học và Công nghệ nói chung và cho cán bộ hải quan tại Nội Bài nói riêng.

Một điểm cần nhấn mạnh ở đây là trước khi cán bộ hải quan tham gia vào các hoạt động trên, nhận thức cũng như hiểu biết về vai trò của mình trong việc phát hiện buôn bán, vận chuyển trái phép vật liệu hạt nhân còn khá hạn chế. Điều này đã được cải thiện đáng kể từ khi có hợp tác với IAEA và các đối tác khác. Hiện tại, Tổng cục Hải quan đã đề nghị và mong muốn được trang bị thêm các công phát hiện phóng xạ cho các sân bay quốc tế khác, cụ thể là Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất và Đà Nẵng. Cơ quan hải quan cũng nhận thức rõ hơn tầm quan trọng của việc phối hợp với các cơ quan liên quan trong các hoạt động này, đặc biệt là hợp tác với cơ quan pháp quy hạt nhân để có được hỗ trợ kỹ thuật. Đồng thời, cơ quan hải quan cũng nhận thức sự cần thiết phải có một quy trình vận hành chuẩn (SOP) để vận hành hệ thống các thiết bị phát hiện phóng xạ được trang bị. Quy trình vận hành chuẩn này đã được Tổng cục Hải quan ban hành tại Quyết định số 2353/QĐ-TCHQ ngày 08/8/2014.

Để thiết lập cơ chế phối hợp chính thức giữa Cục ATBXHN và Tổng cục Hải quan trong việc phát hiện và ứng phó cảnh báo phóng xạ nói riêng và chống buôn bán, vận chuyển trái phép vật liệu hạt nhân, vật liệu phóng xạ nói chung, Bộ KH&CN và Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư liên tịch số 112/2015/TTLT-BTC-BKHHCN. Thông tư liên tịch đã quy định trách nhiệm cụ thể của Cục ATBXHN và Tổng cục Hải quan, bao gồm cả các công chức hải quan, theo đó công chức hải quan có trách nhiệm xử lý sơ cấp và thứ cấp cảnh báo phát hiện phóng xạ và Cục ATBXHN có trách nhiệm ứng phó theo yêu cầu của cơ quan hải quan cũng như thực hiện việc đánh giá các số liệu thu được từ các công phát hiện phóng xạ và cung cấp các dịch vụ về tập huấn và bảo trì, bảo dưỡng theo đề xuất của cơ quan hải quan. Thông tư liên tịch cũng yêu cầu các cơ quan quản lý cảng phải tạo điều kiện thuận lợi, bao gồm cả địa điểm cho kiểm tra thứ cấp và lưu giữ vật liệu phóng xạ phát hiện hoặc tịch thu được.

Theo kế hoạch, dự kiến các công phát hiện phóng xạ sẽ được tiếp tục lắp đặt cho Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất trong năm 2017 và cho Sân bay Đà Nẵng vào năm 2018./.

### Tài liệu tham khảo

- [1] INTERNATIONAL ATOMIC ENERGY AGENCY, Objective and Essential Elements of a State's Nuclear Security Regime, IAEA Nuclear Security Series No. 20, IAEA, Vienna (2013).
- [2] Quốc hội, Luật Năng lượng nguyên tử (2008), <http://www.varans.vn/van-ban/22/18/2008/QH12.html>
- [3] Chính phủ, Nghị định số 07/2010/ND-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NLNT (2010), <http://www.varans.vn/van-ban/28/07/2010/ND-CP.html>
- [4] Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 145/2010/QĐ-TTg ban hành Quy chế phát hiện, xử lý nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát, <http://www.varans.vn/van-ban/37/146/2007/QD-TTg.html>
- [5] Thông tư số 19/2012/TT-BKHHCN, dated 18/11/2012 quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và chiếu xạ công chúng, <http://www.varans.vn/van-ban/t-6/Thong-tu.html/2/>
- [6] Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 17/CT-TTg, dated 10/7/2015 về việc tăng cường an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ, <http://www.varans.vn/van-ban/t-10/Chi-thi.html>

**TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐỊNH VỊ NGUỒN PHÓNG XẠ DI ĐỘNG  
RADLOT-V TRONG KHUÔN KHỔ HỢP TÁC BA BÊN  
IAEA - CỤC ATBXHN - KINS**

**Lưu Nam Hải, Trần Mạnh Cường, Phí Văn Thiệu**  
*Cục ATBXHN*

Tại Hội nghị thượng đỉnh an ninh hạt nhân tại Seoul – Hàn Quốc, tháng 3 năm 2012, Hàn Quốc, Việt Nam và Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) đã đồng ý xem xét triển khai một dự án thử nghiệm về xây dựng hệ thống định vị nguồn phóng xạ di động tại Việt Nam, ứng dụng hệ thống đã được sử dụng tại Hàn Quốc. Theo đó, Bộ Khoa học và Công nghệ đã cho phép Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (ATBXHN) là đầu mối để phối hợp với Hàn Quốc và IAEA triển khai Dự án “Hệ thống định vị nguồn phóng xạ trong hoạt động chụp ảnh phóng xạ NDT (RADLOT-V)”.

Ngày 26/02/2014, theo đề xuất của Bộ Khoa học và Công nghệ, Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Áo đã tiến hành trao đổi Ý định thư và ký thông báo giới thiệu đầu mối triển khai dự án RADLOT-V với phía Hàn Quốc và IAEA. Đây là Dự án thí điểm cho phép đánh dấu các nguồn phóng xạ và xác định vị trí của nó theo thời gian thực dựa trên các thông tin vị trí được định vị từ tín hiệu vệ tinh GPS và mạng lưới viễn thông di động. Thông qua IAEA, Hàn Quốc sẽ cung cấp thiết bị và xây dựng hệ thống RADLOT-V tại Việt Nam cùng với sự hỗ trợ và tư vấn của IAEA. Việc xây dựng hệ thống giám sát các nguồn phóng xạ di động này tại Việt Nam sẽ bổ sung và hoàn thiện một phần lĩnh vực quản lý, tiến tới hoàn thiện cơ sở hạ tầng tăng cường an ninh đối với nguồn phóng xạ. Việc thực hiện thành công dự án cũng đóng góp tới sự cam kết của Việt Nam trong nỗ lực toàn cầu ngăn chặn nguy cơ khủng bố bức xạ và hạt nhân.

Ngày 5-6/10/2015, Cục ATBXHN đã đón Đoàn chuyên gia của IAEA và Hàn Quốc (Viện An toàn hạt nhân Hàn Quốc - KINS) tổ chức cuộc họp khởi động dự án, trong đó tìm hiểu thực trạng của Việt Nam về cơ sở hạ tầng để triển khai dự án, thảo luận và thống nhất về lộ trình triển khai dự án. Cuộc họp khởi động đã có sự tham gia của các Công ty NDT dự định được lắp đặt các thiết bị định vị của dự án.

**Dự án RADLOT-V được chia thành 5 giai đoạn:**

- Giai đoạn 1 (M1 – 4 tháng, từ tháng 12/2015 - 4/2016) Cục ATBXHN đưa ra các yêu cầu chức năng của hệ thống giám sát nguồn phóng xạ với các đặc thù tại Việt Nam với KINS và Nhà thầu Leniven thực hiện thiết kế Hệ thống theo các yêu cầu này;
- Giai đoạn 2 (M2 – 3 tháng, từ tháng 5-7/2016) sẽ bắt đầu phát triển hệ thống, bao gồm cả việc sản xuất các mẫu thiết bị định vị gắn vào các công ten nơ chứa nguồn phóng xạ (MTU)) đầu tiên, các mô-đun viễn thông của hệ thống giám sát trung tâm (CCS) và các thử nghiệm đầu tiên của việc đồng bộ hóa giữa MTU và CCS;

## HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN PHÁP QUY HẠT NHÂN QUỐC GIA

- Giai đoạn 3 (M3 – 6 tháng, từ tháng 8-12/1016) thử nghiệm thiết bị đầu cuối truyền dữ liệu định vị, trạng thái của thiết bị về trung tâm điều khiển;
- Giai đoạn 4 (M4 – 3 tháng, từ tháng 01-3/2017) bao gồm việc mua sắm tất cả các thiết bị cần thiết để thiết kế, xây dựng CCS và 30 MTUs, tiến hành thử nghiệm, triển khai tại Việt Nam;
- Giai đoạn 5 (M5- 2 tháng, từ tháng 4-5/2017) giai đoạn này được dành tập trung vào việc bàn giao chính thức của hệ RADLOT-V cho Cục ATBXHN.

Hiện tại, Dự án đã triển khai đến Giai đoạn 5 sau khi đã thực hiện chạy thử nghiệm (beta test) và hoàn thiện hệ thống trên điều kiện thực tế của Việt Nam từ tháng 2 đến tháng 4 năm 2017. Phía Hàn Quốc đã đào tạo và thử nghiệm thực tế tại 04 công ty tại Việt Nam bao gồm:

- Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật PHATECO;
- Công ty dịch vụ thử không phá hủy QIS;
- Công ty cổ phần lắp máy - thí nghiệm cơ điện EMETC;
- Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ kiểm tra kỹ thuật ALPHA.



Hình 1. Hoạt động thử nghiệm trong quá trình sử dụng, vận chuyển, lưu kho



Hình 2. Hoạt động đào tạo lắp đặt và sử dụng thiết bị định vị nguồn phóng xạ cho các cơ sở được cấp phép và cơ quan quản lý

Trong thời gian thử nghiệm, Cục ATBXHN và Nhà thầu Leniven theo dõi hoạt động chung của hệ thống, chức năng của các thiết bị định vị gắn trên các công ten nơ chứa nguồn phóng xạ sử dụng di động (MTU) và khả năng truyền/nhận dữ liệu tới/về từ Hệ thống giám sát trung tâm (CCS). Dựa trên các phản hồi của các công ty tham gia thử nghiệm, nhóm công tác đã thảo luận, đánh giá khả năng hoạt động, kỹ thuật và biện pháp khắc phục của Hệ thống.



Hình 3. Các thiết bị định vị được lắp trên công ten nơ nguồn

### Các kết quả đánh giá sau quá trình chạy thử nghiệm

#### - Đánh giá hoạt động của thiết bị định vị (MTU)

Leniven đã cung cấp 38 thiết bị MTU (trong đó 30 MTU theo thỏa thuận ký kết và 8 MTU dự phòng); kèm theo mỗi thiết bị là 02 PIN (01 dành cho dự phòng) bàn giao cho Cục ATBXHN.

1. Leniven đã thử nghiệm kết nối thiết bị thông qua mạng viễn thông của 2 nhà mạng là Viettel và Vinaphone để so sánh hiệu suất, khả năng kết nối mạng di động tại Việt Nam. Leniven kết luận rằng có ít sự khác biệt trong việc sử dụng các nhà mạng khác nhau và lựa chọn nhà mạng Viettel cho các thiết bị trong giai đoạn tiếp theo.
2. Quá trình triển khai thử nghiệm các Sim điện thoại đã xảy ra tình trạng khóa mạng do sử dụng các Sim chưa đăng ký chính chủ, theo quy định của Việt Nam. Cục ATBXHN đã đề nghị Leniven lắp đặt các Sim có đăng ký để thiết bị hoạt động ổn định trong giai đoạn tiếp theo.

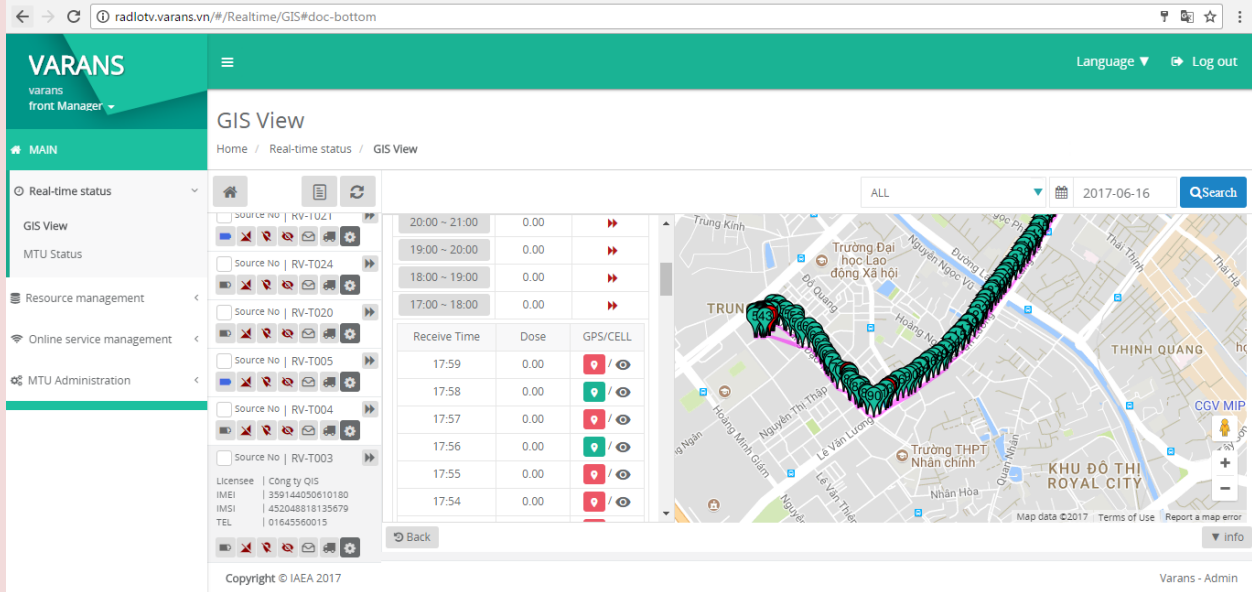
3. Dựa trên các phản hồi từ các công ty tham gia quá trình chạy thử nghiệm và theo dõi của Cục, nhóm công tác đã thảo luận về các lỗi kỹ thuật của thiết bị, cụ thể là các lỗi do GPS, lỗi pin, lỗi hồng ngoại lắp Sim ...
4. Đối với thời lượng pin và thời gian sạc, Leniven đã có nghiên cứu cải tiến tính năng/chức năng các thiết bị nhằm tiết kiệm năng lượng pin, chẳng hạn như việc tích hợp “chế độ nghỉ” khi không có chuyển động của thiết bị và thay đổi tần suất truyền dữ liệu để tối ưu hóa thời gian sử dụng pin. Về việc này, nhóm công tác đã khẳng định Cục sẽ có nghiên cứu nhanh dựa trên các thực tế sử dụng thiết bị tại Việt Nam để tìm ra các thông số tối ưu vận hành thiết bị, bảo đảm thời gian sử dụng pin hiệu quả trước khi bàn giao thiết bị định vị cho các cơ sở.
5. Cục ATBXHN nêu ra một số khó khăn khi thực hiện lắp ráp các MTU lên các Projectors. Nguyên nhân do các Projector đã lão hóa phần tay cầm nên rất khó khăn khi lắp ráp, tháo gỡ, và thay đổi pin của thiết bị.

Sau khi giai đoạn thử nghiệm beta test kết thúc, Leniven đã thu hồi tất cả các thiết bị để hiệu chỉnh sửa chữa các lỗi gặp phải, thực hiện cập nhật nâng cấp phần mềm và phần cứng cho các MTU.

### **- Đánh giá hoạt động của Hệ thống giám sát trung tâm (CCS)**

Quá trình thử nghiệm cho thấy phần mềm giám sát, hoạt động trên nền tảng web còn một số thiếu sót và chưa đảm bảo đúng chức năng yêu cầu. Cục ATBXHN đã yêu cầu Leniven cập nhật và sửa đổi một số chức năng chính như sau:

1. Bổ sung chức năng theo đó Cục ATBXHN có thể "đồng ý" cho Cơ sở được quyền truy cập một số chức năng trong CCS.
2. Điều chỉnh trang đầu tiên của bản đồ vị trí (GIS View) để xem tất cả vị trí các MTU đã đăng ký trong hệ thống cùng một lúc được hiển thị trên bản đồ.
3. Bổ sung chức năng cho Cơ sở gỡ thiết bị ra khỏi hệ thống khi không sử dụng.
4. Cập nhật hệ thống, sửa chữa lỗi hiển thị vị trí thiết bị khi thiết bị định vị bị mất tín hiệu.
5. Tin nhắn cảnh báo gửi tới các cơ sở phải được gửi từ một số điện thoại cố định tránh tình trạng cơ sở hiểu nhầm là tin nhắn rác.
6. Yêu cầu CCS có thể xem được trên các thiết bị di động những thông tin cơ bản. Tuy nhiên, hiện nay vị trí của các thiết bị định vị chỉ có thể xem trên các thiết bị di động cài đặt hệ điều hành Android. Việc thiết kế hệ thống để phù hợp với tất cả các thiết bị di động và hệ điều hành sẽ được xem xét trong các phiên bản tiếp theo của hệ thống, không thuộc khuôn khổ của Dự án này.



Hình 4. Giao diện quản lý của hệ thống giám sát trung tâm

Sau giao đoạn thử nghiệm, IAEA, KINS, Cục ATBXHN đã đồng ý Leniven sẽ chỉnh sửa, cập nhật các chức năng của hệ thống giám sát CCS, cũng như hoàn thiện thiết kế và hoạt động của các thiết bị định vị MTU trước tháng 5/2017. Cục ATBXHN sẽ thực hiện kiểm tra, đánh giá và xác nhận tính hoàn thiện của hệ thống trước khi phía Hàn Quốc bàn giao cho Cục.

Sau giai đoạn thử nghiệm, Cục ATBXHN sẽ chính thức tiếp nhận toàn bộ Dự án và triển khai các hoạt động tiếp theo tại Việt Nam, cụ thể:

- Tổ chức nghiên cứu, xác định thông số vận hành tối ưu cho các thiết bị định vị, phù hợp với thực tế sử dụng ở các cơ sở bức xạ tại Việt Nam;

- Tiến hành bàn giao các 3-5 thiết bị định vị MTU cho 6-8 cơ sở chụp ảnh phóng xạ NDT trong cả nước để chính thức sử dụng vào đầu tháng 7 năm 2017.

Như vậy, trong thời gian tới Cục ATBXHN sẽ phối hợp với 6-8 cơ sở chụp ảnh phóng xạ thực hiện giám sát cho 30 thiết bị chụp ảnh phóng xạ di động. Những kết quả của việc áp dụng công nghệ giám sát vị trí đối với nguồn phóng xạ di động tại Việt Nam sẽ được báo cáo đến IAEA như một thực tiễn quản lý tốt trên thế giới và sẽ được nhân rộng cho các quốc gia thành viên của IAEA. Thêm vào đó những kết quả này cũng sẽ được báo cáo đến Bộ KH-CN về hoạt động quản lý an toàn, an ninh đối với các nguồn phóng xạ di động đặc thù, góp phần cho thấy khả năng thực thi các yêu cầu được nêu tại Thông tư 13/2015/TT-BKH-CN ngày 21/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2010/TT-BKH-CN ngày 29/12/2010 hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ./.

## **GIỚI THIỆU**

### **VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT MỚI BAN HÀNH**

**1. Thông tư số 05/2017/TT-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định ngưng hiệu lực một phần Thông tư số 13/2015/TT-BKHCN ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ**

Thông tư gồm có 3 điều: Điều 1 quy định ngưng hiệu lực thi hành Khoản 1 Điều 1 và Khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 13/2015/TT-BKHCN ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ (về việc lắp đặt thiết bị định vị nguồn phóng xạ đối với các thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp sử dụng di động) trong thời gian 24 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành. Điều 2 quy định Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2017.

Điều 3 của Thông tư giao Cục An toàn bức xạ và hạt nhân có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thi hành Thông tư này. Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư.

**2. Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.**

Bản Kế hoạch gồm 12 điều chia thành 3 Mục như sau:

- Mục I. Quy định chung.
- Mục II. Phương án ứng phó sự cố cấp quốc gia.
- Mục III. Tổ chức thực hiện.

Bản Kế hoạch còn có 2 phụ lục:

- Phụ lục I. Các tình huống cần triển khai kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.

- Phụ lục II. Phương án huy động nguồn lực tham gia ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.

Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia được áp dụng khi sự cố xảy ra thuộc nhóm 5 quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật năng lượng nguyên tử hoặc trong trường hợp thuộc nhóm 4 quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật năng lượng nguyên tử nhưng vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh.



Mục tiêu của Kế hoạch là: thiết lập hệ thống tổ chức, phân công trách nhiệm, cơ chế điều hành và phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó với sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; bảo đảm việc chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, phương tiện và nhân lực cần thiết nhằm ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu tối đa thiệt hại về con người, môi trường và tài sản khi xảy ra sự cố; bảo đảm việc chỉ đạo, điều hành và chỉ huy ứng phó sự cố tuân theo nguyên tắc thống nhất, phân công cụ thể, chủ động, kịp thời và phù hợp với diễn biến thực tế của sự cố.

Hệ thống tổ chức ứng phó sự cố cấp quốc gia bao gồm: Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn; Sở chỉ huy hiện trường; Các tổ chức tham gia ứng phó sự cố cấp quốc gia; Các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật.

Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn là cơ quan phối hợp liên ngành, có chức năng chỉ đạo, tổ chức phối hợp thực hiện công tác ứng phó sự cố trong phạm vi cả nước và hợp tác khu vực, quốc tế; trực tiếp chỉ đạo Sở chỉ huy hiện trường và các tổ chức tham gia ứng phó sự cố. Sở chỉ huy hiện trường do Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn quyết định thành lập đối với từng tình huống sự cố cụ thể, có chức năng tổ chức, triển khai hoạt động ứng phó sự cố tại hiện trường.

Các tổ chức tham gia ứng phó sự cố cấp quốc gia huy động từ các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân căn cứ tình huống sự cố cụ thể, bao gồm: Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Công Thương; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Y tế; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Ngoại giao; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, địa phương nơi sự cố xảy ra hoặc bị ảnh hưởng bởi sự cố; Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ gây ra sự cố; Tổ chức, cá nhân khác được huy động tham gia ứng phó sự cố.

Các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật có trách nhiệm bảo đảm việc thông tin liên lạc thông suốt trong chỉ đạo, điều hành; hỗ trợ kỹ thuật ứng phó sự cố; quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường. Các Bộ, ngành tham gia ứng phó sự cố cấp quốc gia phải chuẩn bị sẵn sàng năng lực để tham gia ứng phó sự cố với các yêu cầu chung như: Đào tạo, tập huấn, huấn luyện, hội thảo, diễn tập cho lực lượng chuyên trách bảo đảm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong Kế hoạch; Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện cần thiết đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

Đối với yêu cầu bảo đảm nguồn lực cho ứng phó sự cố cấp quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ có các trách nhiệm cụ thể sau: Thiết lập và duy trì hoạt động hệ thống tiếp nhận thông tin 24/7; Tăng cường đầu tư cho đơn vị hỗ trợ kỹ thuật ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân thuộc quyền quản lý để bảo đảm năng lực thực hiện chức năng tư vấn kỹ thuật trong việc quyết định triển khai ứng phó sự cố cấp quốc gia, quyết định chấm dứt hoạt động ứng phó sự cố cấp quốc gia và trong triển khai hoạt động ứng phó sự cố; Xây dựng và duy trì hoạt động hệ thống quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia bảo đảm cảnh báo sớm sự cố và hỗ trợ hoạt động ứng phó sự cố; Hỗ trợ các tổ chức tham gia ứng phó sự cố xây dựng quy trình tác nghiệp ứng phó sự cố./.

Đ.N.Q

## **HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội**

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính (ngày 01/08/2008), diện tích Thủ đô Hà Nội đã tăng hơn gấp ba lần và dân số tăng thêm gấp hai lần. Hà Nội trở thành một đô thị đặc biệt, với 30 quận, huyện, thị xã và trên 7,5 triệu dân. Đây có thể coi là một bước ngoặt lớn trong quá trình phát triển và hội nhập quốc tế nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức không nhỏ về quản lý.

Lĩnh vực quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân luôn được lãnh đạo UBND Thành phố, lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội quan tâm sâu sát và chỉ đạo kịp thời. Đội ngũ cán bộ quản lý về an toàn bức xạ và hạt nhân của Sở được đào tạo chính quy, đúng chuyên môn nghiệp vụ; có ý thức, tinh thần trách nhiệm cao; luôn phấn đấu trau dồi kiến thức, học hỏi kinh nghiệm để hoàn thiện kỹ năng quản lý hành chính cũng như chuyên môn.

Với sự cố gắng nỗ lực của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội cùng với nhận thức và tinh thần trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ ngày càng cao nên công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn Thành phố đã đạt được những kết quả khả quan:

### **1. Tình hình chung về công tác quản lý an toàn bức xạ, hạt nhân**

Từ 2005-2016 số cơ sở hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trên địa bàn Hà Nội ngày càng phong phú và đa dạng, đặc biệt trong lĩnh vực X quang y tế số lượng cơ sở được cấp giấy phép đã tăng gấp 3 lần, cụ thể:

| <b>Thời gian cấp (năm)</b> | <b>Số tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ</b> | <b>Số lượng Giấy phép được cấp</b> | <b>Số lượng máy X quang được cấp</b> | <b>Số lượng nhân viên bức xạ</b> |
|----------------------------|---|------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------|
| 2005                       | 129   | -                                  | 200                                  | 270                              |
| 2006                       | 156   | 53                                 | 200                                  | 300                              |
| 2007                       | 156   | 88                                 | 230                                  | 330                              |
| 2008                       | 195   | 108                                | 350                                  | 420                              |
| 2009                       | 238   | 104                                | 410                                  | 500                              |
| 2010                       | 265   | 95                                 | 500                                  | 540                              |
| 2011                       | 293   | 90                                 | 560                                  | 580                              |

|      |     |     |     |      |
|------|-----|-----|-----|------|
| 2012 | 310 | 122 | 610 | 600  |
| 2013 | 320 | 120 | 686 | 643  |
| 2014 | 295 | 87  | 718 | 883  |
| 2015 | 307 | 155 | 827 | 1037 |
| 2016 | 312 | 150 | 825 | 1052 |

Có được kết quả khả quan như ngày hôm nay là nhờ sự phối hợp chặt chẽ của Sở với các cơ quan, đơn vị khác như Sở Y tế, Cảnh sát môi trường Thành phố, Phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã, Cục Quân y,... kết hợp với công tác phổ biến văn bản pháp luật, tuyên truyền, vận động các cơ sở thực hiện quy định của pháp luật, nên hầu hết các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố (cả các cơ sở y tế thuộc lực lượng vũ trang: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng) đã nghiêm túc thực hiện việc khai báo, cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ và cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ với Sở Khoa học và Công nghệ.

Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã xây dựng qui trình giải quyết cho 07 thủ tục hành chính theo Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Khoa học – Công nghệ. Các thủ tục này phù hợp tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008, được công khai tại Sở và trên trang thông tin điện tử của Sở. Công việc này nhằm chuẩn hóa hoạt động giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ dễ dàng trong việc tiếp cận các thủ tục hành chính. Qua đó các thủ tục cấp giấy phép, cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân được thực hiện hiệu quả, công khai, minh bạch.

Đặc biệt, với mục đích giúp các cá nhân, tổ chức tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X - quang y tế một cách đơn giản, dễ dàng, thuận tiện hơn trong việc thực hiện Thông tư 08/2010/TT-BKHCN ngày 22/7/2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã soạn thảo văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư này. Hướng dẫn này tập chung chủ yếu vào các nội dung quy định đối với các cơ sở y tế sử dụng thiết bị phát tia X, nên việc tiếp cận văn bản rất dễ hiểu và thực hiện

Tính đến hết năm 2016, số lượng cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ (máy X quang y tế) trên địa bàn Hà Nội được thống kê như sau:

| <b>Đơn vị</b>      | <b>Số lượng cơ sở</b> | <b>Số lượng máy X quang</b> |
|--------------------|-----------------------|-----------------------------|
| Nhà nước           | 113                   | 450                         |
| Tư nhân            | 190                   | 315                         |
| Lực lượng vũ trang | 9                     | 83                          |
| <b>Tổng số</b>     | <b>312</b>            | <b>848</b>                  |

Hiện tại trên địa bàn Thành phố có khoảng 170 cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ dùng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, khám, chữa bệnh,... với khoảng 1000 nguồn phóng xạ được cấp giấy phép.

## **2. Về công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ sở tiến hành công việc bức xạ**

Bên cạnh hoạt động cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ và cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo phân cấp, hàng năm Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội chủ trì và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan như Phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã; Cục Quản lý thuộc Bộ Quốc phòng... tiến hành kiểm tra, thanh tra hơn 100 cơ sở tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn Thành phố.

Ngoài mục đích thực thi pháp luật về an toàn bức xạ - hạt nhân, đánh giá việc chấp hành, tuân thủ pháp luật về an toàn bức xạ - hạt nhân của các cơ sở thì công tác thanh, kiểm tra còn là cơ hội tốt để cơ quan quản lý nắm vững tình hình thực tế tại cơ sở, chỉ rõ những tồn tại và góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho cơ sở, nâng cao vị trí, vai trò và hiệu quả của hoạt động thanh, kiểm tra khoa học và công nghệ nói chung và thanh, kiểm tra về an toàn bức xạ - hạt nhân nói riêng, qua đó đôn đốc các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ chấp hành pháp luật về an toàn bức xạ - hạt nhân một cách tốt hơn, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật nhằm tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Qua các cuộc thanh, kiểm tra các năm gần đây cho thấy, các cơ sở tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn Thành phố đã có những bước thay đổi đáng kể về mọi mặt: nhận thức về pháp luật trong lĩnh vực an toàn bức xạ ngày một nâng cao, các cơ sở tuân thủ đầy đủ hơn các quy định đảm bảo an toàn bức xạ của Luật Năng lượng nguyên tử. Cụ thể, đến nay gần như 100% các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn Thành phố đã thực hiện việc khai báo, xin cấp giấy phép và chứng chỉ nhân viên bức xạ với Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội hoặc Cục An toàn bức xạ - hạt nhân.

## **3. Về hoạt động tập huấn, phổ biến kiến thức**

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức cũng như các quy định của pháp luật liên quan đến an toàn bức xạ - hạt nhân luôn được lãnh đạo Sở quan tâm, coi trọng. Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã phối hợp với một số cơ quan, đơn vị của Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức các lớp tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về an toàn bức xạ - hạt nhân cho các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn Thành phố. Các lớp tập huấn này luôn đem lại những hiệu quả tích cực không chỉ trong hoạt động của cơ sở mà còn trong công tác quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước.

## **4. Về công tác triển khai thực hiện các đề tài, đề án, nhiệm vụ**

Ngoài những nhiệm vụ thường xuyên được giao, đã thực hiện những công việc sau:

Xây dựng và thực hiện đề án: “Điều tra đánh giá an toàn bức xạ các cơ sở công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội”;

Xây dựng và thực hiện đề án: “Điều tra đánh giá an toàn bức xạ các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hà Nội”;

Phối hợp với Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân thực hiện đề tài: “Thiết lập cơ sở dữ liệu phóng xạ môi trường Hà Nội và hoàn thiện bản đồ kỹ thuật về phóng xạ môi trường Hà nội, tỷ lệ 1:100.000”;

Phối hợp với các đơn vị của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam thực hiện nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá thực trạng việc ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ tại các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố Hà Nội”;

Phối hợp với các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá thực trạng của các cơ sở thu mua, gia công, chế biến kim loại phế liệu phục vụ hoạt động ứng phó sự cố bức xạ với nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát”;

Thực hiện nhiệm vụ: “Kiểm soát phóng xạ môi trường tại các cơ sở thu mua, gia công, chế biến kim loại phế liệu phục vụ hoạt động ứng phó sự cố bức xạ với nguồn phóng xạ vô chủ”.

Thực hiện Đề án Thông tin, tuyên truyền về phát triển điện hạt nhân ở Việt Nam đến năm 2020 trên địa bàn Thành phố Hà Nội (gọi tắt là Đề án 370). Trong các năm 2014, 2015, 2016 đã chủ trì, phối hợp với các Sở Thông tin và Truyền thông, Giáo dục, Tài chính dự thảo kế hoạch và thuyết minh nhiệm vụ hàng năm để triển khai thực hiện Đề án 370. Trong năm 2015, đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan hoàn thành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 370 với tổng kinh phí được phê duyệt là 1.488.000.000đ, trong đó Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội được giao 738.000.000đ.

## **5. Về hoạt động tuyên truyền đảm bảo an toàn bức xạ, hạt nhân**

Riêng về công tác tuyên truyền, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã phối hợp với Báo Hà nội mới, Đài PTTH Hà Nội tổ chức thông báo rộng rãi quy định về việc thực hiện khai báo, xin cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ... cho các cơ sở x - quang y tế và các cơ sở có nguồn phóng xạ trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao hiểu biết, tăng cường công tác đảm bảo an toàn bức xạ - hạt nhân cho người dân Thủ đô, các cá nhân, tổ chức tiến hành công việc bức xạ. Đã phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình Hà Nội, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thực hiện nhiều phóng sự truyền hình phát trên sóng của Đài PTTH Hà Nội để nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác an toàn bức xạ, hạt nhân.

Ngoài ra đã biên soạn và in các tờ rơi, poster phát hành cho người dân (chủ yếu là các hộ, cơ sở thu mua, gia công, chế biến kim loại phế liệu), các cá nhân, tổ chức tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn Thành phố nhằm tuyên truyền về kiến thức và cách phòng ngừa sự cố, đảm bảo an toàn bức xạ.

Đặc biệt, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã biên soạn và in ấn, phát hành hai cuốn cẩm nang về công tác đảm bảo an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ nhằm hỗ trợ và tăng cường cung cấp thông tin cho cán bộ quản lý, cán bộ phụ trách an toàn, nhân viên bức xạ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi, công khai, minh bạch các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đảm bảo an toàn và an ninh cho các cơ sở tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn Thành phố. Trong năm 2017, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội dự kiến sẽ tái bản lại cuốn tài liệu tuyên truyền “Những điều cần biết về đảm bảo an toàn bức xạ đối với cơ sở X-quang y tế” do có nhiều văn bản pháp luật đã được bổ sung mới hoặc thay thế.

Trước tình hình những năm gần đây diễn ra các sự cố mất nguồn phóng xạ tại một số tỉnh khác, nhận thấy nguy cơ tiềm ẩn xảy ra sự cố đối với hoạt động sử dụng, lưu giữ nguồn phóng xạ, trên địa bàn Thủ đô, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu cho UBND Thành phố ban hành văn bản về việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 10/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ và triển khai phổ biến văn bản này đến tất cả cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ, cơ sở chế biến kim loại, phế liệu trên địa bàn.

## **6. Về công tác ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân trên địa bàn**

Một nhiệm vụ khác cũng rất quan trọng và luôn được Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đề cao là công tác ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

Năm 2007, Hà Nội là đơn vị đầu tiên trên toàn quốc tổ chức diễn tập các quy trình kỹ thuật xử lý tình huống sự cố phóng xạ. Đây được coi là dấu mốc quan trọng trong việc xây dựng hệ thống ứng phó khẩn cấp quốc gia đối với các sự cố, tai nạn bức xạ, hạt nhân tại các địa phương trên cả nước.

Trong các năm tiếp theo từ 2008 đến 2009, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội tiếp tục chủ trì và phối hợp với các đơn vị của Bộ Khoa học và Công nghệ, Thành phố Hà Nội, ... tổ chức diễn tập ứng phó sự cố bức xạ với 05 tình huống sự cố giả định. Các buổi diễn tập này được Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan đánh giá rất cao. Đây thực sự là những bài học bổ ích cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các cơ sở thu mua phế liệu. Công tác diễn tập đã giúp các cơ sở tiến hành công việc bức xạ nắm được các quy trình thực tế để giải quyết, khắc phục các sự cố với nguồn phóng xạ đồng thời cũng giúp các cơ quan quản lý có được sự nhận thức, phối hợp đồng bộ, ứng phó kịp thời với các tình huống sự cố bức xạ.

Với sự phối hợp của các đơn vị thuộc Thành phố và Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ và Ứng phó sự cố thuộc Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, từ năm 2007 đến nay Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã, xử lý nhanh chóng, kịp thời cho 03 trường hợp sự cố xảy ra trên địa bàn Thành phố: Sự cố đối với nguồn phóng xạ vô chủ phát hiện trên địa bàn phường Văn Quán quận Hà Đông tháng 01/2010; sự cố phát hiện các tấm chì lá che chắn bức xạ tại phòng X-quang tại phòng khám đa khoa tư nhân Bạch Mai (địa chỉ: cụm 8 thị trấn Phúc Thọ huyện Phúc Thọ) có hiện tượng “nhiễm bẩn phóng xạ” vào tháng 11/2010; Sự cố phát hiện “Vật thể có chứa nguồn nhiễm phóng xạ” tại thôn 2 xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn tháng 12/2010.

Ngày 04/8/2016, Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân của thành phố Hà Nội đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt theo Quyết định số 2204/QĐ-BKH-CN. Với những kịch bản chi tiết, bản kế hoạch giúp cho Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan chủ động trong công tác ứng phó khi có sự cố bức xạ, sự cố xảy ra trên địa bàn Thủ đô.

## **7. Đánh giá chung**

Khi Luật Năng lượng nguyên tử và các văn bản hướng dẫn thực hiện ngày càng hoàn thiện và đi vào cuộc sống thì công tác quản lý an toàn bức xạ, hạt nhân trên cả nước nói chung và trên địa bàn Thủ đô Hà Nội nói riêng đã và đang tiến thêm những bước tiến mới vững chắc và hiệu quả hơn.

Qua thực tế hoạt động, để công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ tại địa phương đạt hiệu quả hơn nữa, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã đề xuất, kiến nghị bằng nhiều văn bản đến Bộ Khoa học và Công nghệ nhằm giải quyết và tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong thủ tục cấp phép tiến hành công việc bức xạ. Mặc dù vậy, công tác quản lý an toàn bức xạ trên địa bàn thành phố Hà Nội vẫn còn tồn tại một số khó khăn nhất định. Trong đó, việc tiếp cận với các phương pháp quản lý tiên tiến vẫn còn hạn chế, kinh phí sử dụng hạn hẹp, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động quản lý có mức đầu tư cao đã tác động ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả của công tác quản lý.

Trong thời gian tới, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng các nhiệm vụ đã thực hiện, đặc biệt là cải cách trong việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực an toàn bức xạ, hạt nhân.

Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội cũng sẽ đồng thời tổ chức thực hiện thêm một số nhiệm vụ khác như quản lý các hoạt động quan trắc phóng xạ môi trường trên địa bàn, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án và các biện pháp để thúc đẩy ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong các ngành kinh tế, kỹ thuật trên địa bàn, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát an toàn bức xạ, hạt nhân...

Mặc dù còn có những khó khăn nhất định, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội vẫn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, nhiều năm liền được Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen./.